

(DỰ THẢO)

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI NGHỊ ĐỊNH

Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập

(Bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 19/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp 8, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan tiến hành xây dựng dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi), (sau đây viết tắt là dự án Luật). Dự án Luật đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (từ ngày 08/01/2025 đến hết ngày 08/3/2025 và đã có Công văn số 171/TTĐT-DLĐT ngày 11/3/2025) và Cổng Thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (từ ngày 08/01/2025 đến hết ngày 08/3/2025 và đã có Công văn số 08/ CĐSVHTTDL-CTTĐT ngày 12/3/2025) theo quy định; đã được gửi lấy ý kiến của các Ban, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bảo tàng, ban/trung tâm quản lý di tích, các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các nhà khoa học (Công văn số 5810/BVHTTDL-DSVH và số 5811/BVHTTDL-DSVH ngày 31/12/2024). Cụ thể:

I. Tổng số các cơ quan, đơn vị được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi văn bản lấy ý kiến: 462 cơ quan, đơn vị, trong đó có: 22 Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, tổ chức ở Trung ương, 63 UBND và 63 Sở VHTTDL/ Sở VHTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 32 đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 202 Bảo tàng; 80 Ban/Trung tâm Quản lý di tích/Khu Di sản thế giới.

II. Tổng số ý kiến nhận được: Đến nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được **151** ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định, gồm:

1. Ban, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương: 21 đơn vị góp ý, gồm:
2. UBND và Sở VH TTDL, Sở VHTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: 11 UBND; 50 Sở VH TTDL, Sở VHTT, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 48 ý kiến của các đơn vị liên quan.
3. Bảo tàng và Ban Quản lý di tích: 12 đơn vị.
5. Cơ quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 12 đơn vị.
6. Góp ý trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:
7. Các đơn vị thống nhất, không có góp ý, gồm:

Bộ Thông tin và Truyền thông, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng nhà nước, Cục Văn thư lưu trữ nhà nước

UBND tỉnh Kon Tum; UBND tỉnh Đắk Nông; Sở Du lịch Hải Phòng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hoà Bình; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tiền Giang; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc; Sở Văn hoá và Thể thao tỉnh Bình Định; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Long An; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Thuận; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai; Sở Văn hoá và Thể thao tỉnh Khánh Hoà.

Cục thể dục thể thao, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Báo Văn hóa, Bảo tàng Kỹ thuật - Cục Chính trị, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long, Bảo tàng Phú Yên, Bảo tàng tỉnh Gia Lai, Bảo tàng tỉnh Lào Cai, Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Sam, Ban quản lý di tích lịch sử Lam Kinh; Thành Nhà Hồ; Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An; Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long Hà Nội; Trung tâm Bảo tồn Di tích Cổ đô Huế.

Tỉnh Ninh Bình: UBND thành phố Tam Điệp, UBND thành phố Hoa Lư, UB mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình, Thanh tra, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Tổ chức tỉnh Ninh Bình, Ban Quản lý các Khu công

ngiệp, Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Sở Tài chính, Báo Ninh Bình, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Du lịch, Sở Công Thương, Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Bình, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Ninh Bình, Trường Đại học Hoa Lư, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình, Cục Quản lý thị trường tỉnh Ninh Bình, Công an tỉnh Ninh Bình.

Tỉnh Quảng Ninh: Ban An toàn giao thông tỉnh Quảng Ninh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND TP Uông Bí, Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tỉnh Quảng Ninh.

Tỉnh Thanh Hoá: UBND huyện Quan Sơn, UBND huyện Lang Chánh, UBND huyện Bá Thước, UBND huyện Cẩm Thủy, UBND huyện Nông Cống, UBND huyện Vĩnh Lộc, UBND Thọ Xuân, UBND huyện Quảng Xương, UBND thị xã Bỉm Sơn, UBND huyện Yên Định, UBND huyện Triệu Sơn, UBND huyện Nga Sơn, UBND thị xã Nghi Sơn, UBND thành phố Sầm Sơn, Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa; Sở thông tin và truyền thông tỉnh Thanh Hoá; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở công thương.

Các ý kiến góp ý đối với Dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) được tiếp thu, giải trình cụ thể như sau:

TT	Nhóm vấn đề hoặc điều khoản	Tổ chức, cá nhân góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
A	VỀ HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
1		Bộ Tài chính	- Về báo cáo đánh giá tác động: Đề nghị Bộ VHTTDL rà soát các nội dung chi từ ngân sách nhà nước (NSNN), báo cáo cụ thể tác động đến NSNN và các đối tượng có liên quan, làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. - Đề nghị rà soát quy định về nguồn kinh phí thực hiện chính sách gồm nguồn NSNN và nguồn khác, không nhắc lại tại các dự thảo Nghị định để tránh trùng lặp với quy định tại Điều 83 Luật Di sản văn hóa.	Tiếp thu, đã rà soát nêu cụ thể các nội dung về nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị định để hoàn thiện Tờ trình, Báo cáo đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2024/NĐ-CP của Chính phủ .
2		Vụ Pháp	Đối với hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định, đề nghị	Tiếp thu, đã bổ sung đầy đủ bản chụp ý kiến

		ché	bổ sung bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; bảo đảm thành phần hồ sơ và cách thức gửi hồ sơ theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).	của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; đã rà soát thành phần theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
			Về Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính: Đề nghị rà soát, bảo đảm các biểu mẫu đánh giá thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/2/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu, đã xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính theo đúng các biểu mẫu (Biểu mẫu báo cáo, biểu mẫu chi phí, biểu mẫu thủ tục mới ban hành) quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/2/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.
			Về Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách: Hiện nay dự thảo Báo cáo chưa hoàn chỉnh, đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện, bảo đảm theo đúng Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.	Tiếp thu, đã bổ sung hoàn thiện dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách bảo đảm theo đúng Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.
			Về trình tự, thủ tục: Đề nghị tiếp tục thực hiện theo đúng quy định tại Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).	Tiếp thu, sau khi nhận được ý kiến góp ý, đơn vị soạn thảo sẽ tiếp tục hoàn thiện hồ sơ nghị định theo quy định tại Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
			VỀ DỰ THẢO TỜ TRÌNH	
1		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị sửa lời dẫn thành “ <i>Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm</i>	Tiếp thu, đã rà soát nghiên cứu chỉnh sửa như góp ý tại dự thảo Tờ trình Nghị định.

			2020...” để bảo đảm viện dẫn văn bản theo quy định pháp luật	
2		Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	1. Về Phần Nội dung về dự kiến nguồn lực và điều kiện đảm bảo cho thị hành Nghị định trong Tờ trình: Thứ nhất, về nội dung nguồn lực; Tờ trình cần làm sâu sắc hơn nội dung này, trong đó làm rõ hơn nội dung nguồn lực về nhân sự và nguồn lực về tài chính. Đây là hai vấn đề trong nội dung về nguồn lực cần có phương án cụ thể để thực thi nghị định khi được thông qua. Hiện nay trong nội dung về dự kiến nguồn lực mới đề cập tới vấn đề nguồn lực về con người (nhân sự); Thứ hai, liên quan tới điều kiện đảm bảo thi hành nghị định thì nội dung về “<i>Bảo đảm nguồn lực thực hiện lại chỉ đề cập tới vấn đề kinh phí ngân sách; Có thể thấy rằng nội dung về nguồn lực</i>” nói chung cần được thống nhất và làm rõ hơn trong Tờ trình khi cơ quan hữu quan khi nghiên cứu hồ sơ có thể nắm được cụ thể hơn các vấn đề cần thiết. 2. Về các nội dung báo cáo kèm theo Tờ trình: Trong Dự thảo tờ trình có đề cập (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ soát các văn bản quy phạm chức (3) Báo cáo rà pháp luật có liên quan đến dự thảo thảo Nghị định. (4) Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định. (5) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định. (6) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định. (7) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp. (8) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. (9) Bản sao ý	- Tiếp thu, đã rà soát nghiên cứu như góp ý. - Các nội dung Hồ sơ gửi kèm dự thảo Nghị định và Tờ trình gồm (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ soát các văn bản quy phạm chức (3) Báo cáo rà pháp luật có liên quan đến dự thảo thảo Nghị định. (4) Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định. (5) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định. (6) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định. (7) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp. (8) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. (9) Bản sao ý

			Bộ Tư pháp. (9) Bản sao ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức. Tuy nhiên chúng tôi cũng không được tiếp cận các hồ sơ này nên các nội dung chưa nắm được một cách tổng quan để có thể đưa ra các ý kiến góp ý và bình luận thêm: 3. Về một số lỗi kỹ thuật: Còn lỗi hình thức như lặp từ, lỗi chính tả ở nội dung hồ sơ. Đề nghị rà soát lại kỹ lưỡng và chỉnh sửa để đảm bảo hình thức văn bản.	kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục hoàn thiện trong quá trình xây dựng Nghị định. - Tiếp thu, đã rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả trong hồ sơ Nghị định.
2		Toà án nhân dân tối cao	Đề nghị nêu chi tiết quá trình xây dựng Nghị định, như thành lập Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập, ý kiến trực tiếp, tổ chức hội thảo, tọa đàm để lấy ý kiến về các chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng Nghị định; xây dựng báo cáo đăng tải dự thảo Nghị định trên cổng thông tin điện tử để lấy ý kiến ... chứ không nêu chung chung thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện Tờ trình theo hướng nêu chi tiết quá trình xây dựng Nghị định (Ban hành Kế hoạch, dự thảo Nghị định xin ý kiến các cơ quan, tổ chức; đăng cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Văn hoá, Thể thao và du lịch...).
3		Cục Bản quyền tác giả	Về 07 dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo Mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Tiếp thu, đã hoàn thiện dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ.
C		VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH		
TT	Nhóm	Tổ chức,	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình

	vấn đề hoặc điều khoản	cá nhân góp ý		
			NHÓM VẤN ĐỀ CHUNG	
3		Bộ Tài chính	Về căn cứ pháp lý và tên gọi của các cơ quan: Quốc hội đã thông qua Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025). Đề nghị Bộ VHTTDL rà soát, bổ sung, cập nhật căn cứ xây dựng Nghị định là các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; đồng thời rà soát tên gọi của các cơ quan tại các dự thảo Nghị định cho phù hợp với quy định hiện hành.	Tiếp thu, đã rà soát bổ sung vào phần căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị định, cụ thể: Luật Tổ chức Chính phủ; Luật Di sản văn hóa; Luật Xây dựng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng; Luật Quy hoạch; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.
			Đối với các nội dung chuyên môn thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ VHTTDL, đề nghị Bộ VHTTDL căn cứ quy định của Luật DSVH năm 2024, chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan, tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã gửi dự thảo Nghị định và Tờ trình xin ý kiến tất cả các Bộ, ngành, UBND, Sở VHTTDL/Sở VHTT các tỉnh, thành phố và các Bảo tàng, Ban Quản lý di tích; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Chính phủ.
			- Về việc thực hiện <i>dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập</i> : đề nghị Bộ VHTTDL xác định rõ nguồn vốn NSNN (sử dụng vốn đầu tư công hay vốn chi thường xuyên) để quy định trình tự thủ tục thực hiện dự án theo Luật Đầu tư công hay Luật NSNN.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải trình như sau: dự thảo Nghị định chỉ quy định về việc lấy ý kiến của cơ quan quản lý văn hóa đánh giá về sự phù hợp yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản thể giới khi có dự án đầu tư xây dựng trong khu vực bảo vệ di tích bất kể dự án đó sử dụng từ nguồn vốn nào theo quy định của Luật Đầu tư công hay Luật ngân sách nhà nước. Do đó, Ban Soạn thảo đề

				ng nghị không bổ sung quy định trình tự, thủ tục thực hiện dự án dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh theo Luật Đầu tư công hay Luật ngân sách nhà nước
4		Bộ Nội vụ		
5		Bộ Tư pháp		
6		Bộ Ngoại giao	Đề nghị Quý bộ hoàn thiện đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 93 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Khoản 26, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã hoàn thiện đầy đủ các tài liệu (<i>Tờ trình; Dự thảo Nghị định; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức; Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính; Bản sao ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức</i>).
7		Bộ Thông tin truyền thông		
8		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để đảm bảo các thủ tục hành chính quy định chi tiết về trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện các bước.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Báo cáo đánh thủ tục hành chính và các biểu mẫu kèm theo Tờ trình Chính phủ.
9		Bộ Quốc phòng	Căn cứ kết quả sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Chính phủ để chủ động điều chỉnh, bổ sung tên gọi, trách nhiệm của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Giao thông vận tải; xây dựng; Tài nguyên và	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa tên các Bộ, ngành theo cơ cấu tổ chức mới của Chính phủ.

			Môi trường; Nông nghiệp và phát triển nông thôn... sau khi hợp nhất cho phù hợp trong dự thảo Nghị định	
10		Bộ Khoa học và Công nghệ		
11		Bộ Công thương	- Đề nghị Quý Bộ thực hiện theo đúng các quy định về trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành Nghị định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật này (bao gồm Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ). - Đề nghị Quý Bộ thực hiện đúng quy định của pháp luật về quy trình, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, tiến độ, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương chính sách của Đảng, các quy định về kiểm soát quyền lực, chống tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm (ví dụ: Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;...) đảm bảo tạo điều kiện phát huy mọi nguồn lực phát triển đất nước.	Tiếp thu, việc xây dựng Nghị định đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ. - Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã gửi dự thảo Nghị định và Tờ trình xin ý kiến tất cả các Bộ, ngành, UBND, Sở VHTTDL/Sở VHTT các tỉnh, thành phố và các Bảo tàng, Ban Quản lý di tích; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Chính phủ. Đã quy định cụ thể cấp lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch, dự án bảo quản tu bổ, phục hồi di tích; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

				Các nội dung, thành phần hồ sơ có thể áp dụng chuyển đổi số đều đã được quy định vào Nghị định.
12		Bộ Giao thông vận tải		
13		Bộ Công an		
14		Thanh tra Chính phủ	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, các quy định của Luật Di sản văn hóa và ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương tiếp thu hoàn thiện các dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Di sản văn hóa năm 2024 đảm bảo chất lượng, khả thi, hợp hiến, hợp pháp và đồng bộ, nhất là các dự thảo Nghị định quy định về trình tự, thủ tục hành chính theo tinh thần đẩy mạnh việc số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế gây phiền hà, sách nhiễu cho người dân, doanh nghiệp. Về các nội dung khác, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tổng hợp ý kiến tham gia của các bộ, ngành báo cáo cấp có thẩm quyền về những ý kiến còn khác nhau và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Thủ tướng Chính phủ ban hành, đảm bảo đúng quy định của các pháp luật có liên quan.	Tiếp thu Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã bổ sung đầy đủ quy định gửi hồ sơ qua môi trường điện tử, bưu chính, trực tiếp đến cơ quan có thẩm định, có ý kiến về các Quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong và nằm ngoài di tích. Trong quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã xin ý kiến và tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hoá và Thể thao, Bảo tàng/Ban Quản lý di tích các tỉnh, thành phố.
15		Ủy ban Dân tộc	Đề nghị thống nhất cụm từ “Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh” tại các chương II, III và giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh” tại chương IV và V	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa thống nhất cụm từ “Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh” và “Giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh” thành “Giám

				đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hoá và Thể thao” tại các chương II, III tại chương IV và V (Điều 7, Điều 22, Điều 35, Điều 43)
16		UBND tỉnh Lạng Sơn	Đề nghị xem xét điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị định cho ngắn gọn, súc tích hơn, có thể xem xét điều chỉnh thành: “ <i>Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch, các dự án trong lĩnh vực di sản văn hóa</i> ” vì phân liệt kê chi tiết đã được nêu cụ thể trong phần phạm vi điều chỉnh.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu như dự thảo Nghị định, để bảo đảm đầy đủ nội dung Luật Di sản văn hóa 2024 đã giao (bao gồm cả đối tượng là dự án đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng và nhà ở riêng lẻ...).
17		UBND tỉnh Nghệ An	Đề xuất có quy định cụ thể cho di tích nằm trong danh mục kiểm kê di tích trong các điều khoản của Quy hoạch dự án, bảo quản, tu bổ phục hồi di tích và Dự án tu bổ, bảo cáo kinh tế kỹ - thuật tu bổ di tích.	Tiếp thu, đã bổ sung di tích trong danh mục kiểm kê vào Điểm b, Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 22.
18		Hội Di sản văn hoá Việt Nam	Đề nghị rà soát kỹ, làm việc với các chuyên gia chuyên ngành về từng văn bản, nghị định thông tư, lấy thêm ý kiến các cơ quan quản lý văn hoá cấp cơ sở để đảm bảo hơn nữa tính khoa học và thực tiễn các nội dung hướng dẫn thi hành luật nói trên.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã gửi dự thảo Nghị định và Tờ trình xin ý kiến tất cả các Bộ, ngành, UBND, Sở VHTTDL/Sở VHTT các tỉnh, thành phố và các Bảo tàng, Ban Quản lý di tích; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Chính phủ.
19		Cục Hợp tác quốc tế	Điều 29-30 Luật Di sản văn hóa 2024 quy định về dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ, thực hiện hoạt động nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, trong đó Chính phủ quy định chi tiết việc đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới; quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, người	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu, đã rà soát bổ sung, điều chỉnh trực tiếp vào dự thảo Nghị định, cụ thể:

		đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh cho ý kiến đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế xã hội đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia. Theo đó, kiến nghị Ban soạn thảo thiết kế các mục của Chương IV Dự thảo Nghị định như sau: - Sửa tên Mục 1 thành “Dự án đầu tư <i>xây dựng</i>, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới”, trong đó bổ sung nội dung “<i>đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới</i>”. - Sửa tên Mục 2 thành “Sửa chữa, cải tạo, xây dựng <i>lại</i> nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới <i>và xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới</i>”. - Bổ sung Mục 3 với nội dung “<i>Thực hiện hoạt động phát triển kinh tế-xã hội nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới</i>”, trong đó bao gồm quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ liên quan.	- Sửa tên Mục 1, Chương VI thành “Dự án đầu tư <i>xây dựng</i>, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới”. - Bổ sung Điều 39. Đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới. - Sửa tên Mục 2: “<i>Hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị cho ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới</i>”. - Hoàn thiện các Điều 40, 41, 42 quy định về Hồ sơ, trình tự, thủ tục lấy ý kiến thẩm định đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế xã hội nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới.
--	--	--	--

20		Cục Du lịch gia đình Việt Nam	Thống nhất lại cách trình bày trong phần căn cứ của các dự thảo Nghị định theo đúng quy định về soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật (có dự thảo ghi căn cứ Luật di sản văn hóa năm 2024, có dự thảo chỉ ghi căn cứ Luật di sản văn hóa).	Tiếp thu, đã rà soát bổ sung vào phần căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị định, cụ thể: Luật Tổ chức Chính phủ; Luật Di sản văn hóa; Luật Xây dựng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng; Luật Quy hoạch; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.
21		Cục Bản quyền tác giả	Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị định nội dung quy định nguyên tắc về việc yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ các quy định về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trong việc sưu tầm, bảo vệ, khai thác, sử dụng di sản/cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát và thấy rằng dự thảo Nghị định không có nội dung liên quan đến quy định về bản quyền tác giả, do đó không bổ sung theo ý kiến đề xuất.
22		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Đề nghị tiếp thu, giải trình nội dung gộp (Mục 3, các Điều 13-21 của Nghị định quy định chi tiết Luật Di sản văn hoá) với dự thảo Nghị định này. Vì, trong nội dung dự thảo nêu trên đã có đối tượng là quy hoạch khảo cổ; đồng thời, để thống nhất việc áp dụng thực hiện đối với những địa điểm khảo cổ là di tích lịch sử - văn hóa.	Tiếp thu, nội dung quy hoạch khảo cổ đã đưa vào dự thảo Chương II, dự thảo Nghị định (từ Điều 5 đến Điều 12)
			Chương II “ <i>Quy hoạch khảo cổ</i> ” (Các Điều 5-9): Trùng lặp với dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa	Tiếp thu như góp ý, đã bỏ nội dung “ <i>Quy hoạch khảo cổ</i> ” trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa.
			Mục 1 (Các Điều 10-18): Đề nghị hoàn thiện theo góp ý đối với nội dung về quy hoạch khảo cổ tại điểm 1.4 của Công văn này. - Làm rõ quy định “ <i>30 ngày làm việc</i> ” và “ <i>15 ngày</i>	- Tiếp thu như góp ý, đã bỏ nội dung “ <i>Quy hoạch khảo cổ</i> ” trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa.

			<i>làm việc”.</i>	- Nội dung quy định này đã rõ trong dự thảo Nghị định tại: Điểm a, b, Khoản 2 Điều 7; Khoản 1, Điểm b và c, Khoản 2, Điều 11; Khoản 1 và Điểm b, c Khoản 2, Điều 17; Điểm a, Khoản 1 Điều 21; Khoản 6, Điều 24; Điểm b, Khoản 2 Điều 27; Điểm a, Khoản 2 Điều 35; Điểm a, Khoản 1, Điều 40.
			Mục 2 (Các Điều 19-27): Đề nghị quy định thống nhất dự án khảo cổ vào mục này. - Đề nghị thống nhất cách ghi toàn bộ dự thảo về “ <i>Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh</i> ”/“ <i>Giám đốc cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh</i> ”/“ <i>Sở VH TTDL, Sở VH TT cấp tỉnh</i> ”.	- Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì Luật Di sản văn hoá năm 2024 không giao Chính phủ quy định dự án khảo cổ. - Tiếp thu, đã chỉnh sửa thống nhất cụm từ “ <i>Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh</i> ” và “ <i>Giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh</i> ” thành “ <i>Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hoá và Thể thao</i> ” tại các chương II, III tại chương IV và V (Điều 7, Điều 22, Điều 35, Điều 43)
23		Vụ Pháp chế	Thay “ <i>Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ...</i> ” bằng “ <i>Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025</i> ”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào phần căn cứ dự thảo Nghị định “ <i>Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025</i> ”.
			a) Việc dẫn chiếu và trật tự các điều, khoản: - Rà soát, bảo đảm tính chính xác trong việc dẫn chiếu (ví dụ: điểm c Điều 27, khoản 2 Điều 28 dẫn chiếu đến Điều 24 chưa đúng...). - Đề nghị rà soát lại trật tự các Điều tại Mục 1 Chương III (có 02 Điều 18); kết cấu của các Điều (Ví dụ: Điều 27 kết cấu thành các điểm, không có	Tiếp thu, đã rà soát và chỉnh sửa trực tiếp vào phần dẫn chiếu các Điều và trật tự các điều tại dự thảo Nghị định (sửa điều 18, kết cấu lại Điều 27)

			khoản). b) Rà soát lại một số cụm từ - Hiện nay, dự thảo Nghị định đang sử dụng cụm từ “Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa cấp tỉnh” với cách hiểu đây là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao. Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 37 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, “<i>Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tổ chức ở cấp tỉnh, cấp huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thực hiện quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương</i>”. Như vậy, cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa cấp tỉnh là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Do đó, có nhiều quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tại dự thảo Nghị định trái với Luật Di sản văn hóa (ví dụ: Điều 7, điểm d khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 2 Điều 17, Điều 23, Điều 26, Điều 31, Điều 37...). Đề nghị Cục Di sản văn hóa rà soát, chỉnh sửa trong toàn bộ dự thảo Nghị định. - Rà soát, thay cụm từ “người đứng đầu bộ, ngành” thành “Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ”.	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa thống nhất cụm từ “Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh” và “Giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh” thành “Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hoá và Thể thao” tại các chương II, III tại chương IV và V (Điều 7, Điều 22, Điều 35, Điều 43).
			Đề nghị rà soát, thống nhất cách quy định “ngày” và “ngày làm việc” theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (Cụ thể: đối với thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết dưới 7 ngày thì quy định là “ngày làm việc”, đối với thủ tục hành chính	- Tiếp thu, đã rà soát thay cụm từ “người đứng đầu bộ, ngành” thành “Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ” tại Điểm , Khoản 1, Điều 47; Điểm a, Khoản 1, Điều 48; Khoản 1; Điều 49. - Tiếp thu, đã rà soát thống nhất cách quy định “ngày làm việc” theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP tại: Khoản 2 Điều 7; Điều 11; Điều 21; Điều 27; Điều 32; Điều 35; Điều 40; Điều 41;

			<i>có quy định thời hạn giải quyết trên 7 ngày thì quy định là “ngày” để đảm bảo thống nhất trong quá trình quy định và thực hiện thủ tục hành chính).</i>	Điều 42....
			Chỉnh sửa tên Mục 2 thành “Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích” để thống nhất với tên Chương III.	Báo cáo nghiên cứu tiền khai thi di tích là một nội dung của dự án tu bổ di tích. Vì vậy, việc giữ nguyên tên Mục 2 là thống nhất với tên chương III của như dự thảo Nghị định.
			- Các quy định tại Mục 2 Chương III chỉ áp dụng đối với các di tích đã được công nhận hạng, chưa có quy định đối với di tích trong danh mục kiểm kê nhưng chưa được công nhận hạng. - Đề nghị bổ sung nội dung quy định chi tiết điểm e khoản 2 và khoản 3 Điều 35 Luật Di sản văn hóa nhằm bảo đảm quy định chi tiết đầy đủ nội dung được giao tại khoản 4 Điều 35 Luật Di sản văn hóa.	- Tiếp thu, đã bổ sung di tích trong danh mục kiểm kê vào Điểm b, Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 22. - Tiếp thu, việc công khai nội dung dự án đã được quy định tại Điểm e, Khoản 1 Điều 24 dự thảo Nghị định.
24		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên	Về phân căn cứ pháp lý của Dự thảo Nghị định: Đề nghị bổ sung Luật Kiến trúc năm 2019.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên, vì Nghị định quy định những lĩnh vực đặc thù về quy hoạch, đầu tư, xây dựng. Đồng thời Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát và thấy rằng cơ bản các quy định của Luật Kiến trúc không liên quan đến quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, do đó thấy rằng không cần thiết bổ sung Luật Kiến trúc vào phần căn cứ pháp lý của Nghị định.
25		Sở Văn hoá và Thể thao Ninh	Hiện nay nhu cầu tu bổ, tôn tạo di tích bằng nguồn xã hội hóa ngày càng tăng, quá trình triển khai thực hiện quy trình đầu tư dự án bảo quản, tu bổ,	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Luật Di sản văn hoá năm 2024 chỉ giao Chính phủ quy định về

		Bình	phục hồi di tích bằng nguồn xã hội hóa gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do tác động của các quy định về Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật xây dựng. Vì vậy đề nghị xem xét, nghiên cứu, bổ sung quy định về quy trình đầu tư dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích bằng nguồn xã hội hóa.	thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích. Đối với dự án tu bổ di tích chỉ khác nhau về nguồn vốn thực hiện, không thay đổi về quy trình lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện tu bổ di tích. Do đó quy định về sử dụng vốn xã hội hóa cần điều chỉnh trong hệ thống pháp luật về đầu tư, không bổ sung trong dự thảo Nghị định này. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch sẽ tổng hợp đề xuất và có ý kiến với các cơ quan có thẩm quyền khi sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan.
26		Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk	Tên gọi dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh tên gọi thật ngắn gọn, bao hàm toàn bộ nội dung của văn bản, những nội khác cần quy định chi tiết và thể hiện trong dự thảo Nghị định.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã cân nhắc vấn đề rút gọn tên Nghị định và đã rà soát thấy rằng, tên gọi dự thảo Nghị định đã phù hợp với các nội dung quy định trong Luật Di sản văn hoá năm 2024 giao Chính phủ hướng dẫn thực hiện.
27		Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Phú	- Về tên gọi dự thảo Nghị định tên gọi như hiện nay là quá dài đề nghị xem xét điều chỉnh cho ngắn gọn, súc tích hơn.	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã cân nhắc vấn đề rút gọn tên Nghị định và đã rà soát thấy rằng, tên gọi dự thảo Nghị định đã phù hợp với các nội dung quy

		Thọ	- Đề nghị thống nhất cụm từ “<i>Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh</i>” tại các chương II, III và “<i>Giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh</i>” tại Chương IV, V.	định trong Luật Di sản văn hoá năm 2024 giao Chính phủ hướng dẫn thực hiện. - Tiếp thu, đã chỉnh sửa thống nhất cụm từ “<i>Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh</i>” và “<i>Giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh</i>” thành “<i>Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hoá và Thể thao</i>” tại các chương II, III tại chương IV và V (Điều 7, Điều 22, Điều 35, Điều 43).
28		Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hải Phòng	<i>Chương II.</i> Quy hoạch khảo cổ: Đề nghị xem bổ sung nội dung quy định đơn vị có năng lực pháp lý để thực hiện lập hồ sơ Quy hoạch khảo cổ.	- Nghị định này không có nội dung quy định về xây dựng, tổ chức không gian nên không liên quan đến quy hoạch xây dựng. Vì vậy, không cần quy định đơn vị có đơn vị có năng lực pháp lý để thực hiện lập hồ sơ Quy hoạch khảo cổ. Do đó, Khoản 1 Điều 7 quy định “<i>Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc Giám đốc Sở Văn hoá và Thể thao chịu trách nhiệm lập quy hoạch khảo cổ</i>”.
29		Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng	Về việc nghiên cứu, lập quy hoạch khảo cổ, quy hoạch di tích: Đề nghị nghiên cứu trên cơ sở bản đồ hiện trạng, địa hình có tỷ lệ tương đương với quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng, đô thị tại địa phương.	- Đối với quy hoạch tu bổ di tích, tỷ lệ bản đồ áp dụng theo Nghị định 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ. Sau một thời gian áp dụng, không có ý kiến góp ý Nghị định, do đó Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch kế thừa và hoàn thiện các quy định về tỷ lệ bản đồ tại Khoản 3, Điều 18 và 19 dự thảo Nghị định. - Đối với quy hoạch khảo cổ, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu, đã rà soát bổ

				sung vào Khoản 3 Điều 8 dự thảo Nghị định.
30		Sở VHTT TP Hồ Chí Minh	Chương III dự thảo cần xem xét bổ sung khoản hoặc điều về Đối tượng lập quy hoạch di tích. Lý do: Nhiều di tích nhỏ lẻ, phân tán trong khu đô thị tập trung dân cư đông đúc, có cơ bản đầy đủ công trình phụ trợ, không còn không gian đầu tư xây dựng thêm công trình; do đó, chỉ nên lập quy hoạch di tích cho di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt hoặc cụm di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh tạo thành một quần thể phân bố trong cùng một khu vực địa lý, có mối quan hệ mật thiết về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ.	Khoản 2, Điều 34, Luật Di sản văn hóa đã quy định cụ thể về đối tượng lập quy hoạch di tích: “ <i>Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được lập cho di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh tạo thành một quần thể phân bố trong cùng một khu vực địa lý, có mối quan hệ mật thiết về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ, trong đó lồng ghép nội dung bảo vệ di tích với bảo vệ tài nguyên rừng, đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản, tài nguyên địa chất, địa mạo, quyền và nghĩa vụ của cộng đồng theo quy định của pháp luật về quy hoạch, di sản văn hóa, lâm nghiệp, đa dạng sinh học, thủy sản, địa chất và khoáng sản và quy định khác của pháp luật có liên quan</i> ”.
31		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên	Tại Chương IV dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung mục quy định về hồ sơ đề nghị lấy ý kiến về việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát bổ sung, chỉnh sửa vào dự thảo các Điều 43, 44 và Điều 45 dự thảo Nghị định.
32		UBND thành phố Hội An	Nhà ở riêng lẻ trong trường hợp này được thực hiện quy định tại Điều 35. Tuy nhiên, theo dự thảo tại Nghị định chỉ quy định cụ thể về trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt đối với Quy hoạch và Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; chưa có quy	Dự thảo Nghị định đã quy định rõ quy trình, thủ tục và thành phần hồ sơ và các biểu mẫu (Điều 43, 44, 45, Mẫu số 08 và Mẫu số 09 dự thảo Nghị định) về việc đề nghị lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn

		định cụ thể về thủ tục cấp phép tu bổ, tôn tạo cho di tích nhà ở riêng lẻ. Mặt khác đối với nhà ở riêng lẻ trong khu vực I của khu phố cổ Hội An, quy định này là vô cùng bất cập, gây rất nhiều khó khăn cho người dân vì: số lượng di tích nhà ở trong khu vực I của khu phố cổ Hội An là rất lớn, với hơn 1.000 công trình, về mức độ giá trị về mặt bảo tồn được đánh giá dựa trên nhiều tiêu chí, theo quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An gắn với phát triển thành phố Hội An và du lịch giai đoạn 2012-2025 đã được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 78/QĐ- TTg ngày 12/01/2012 chưa thể hiện, và thực tế không thể hiện hết việc quy hoạch cho từng công trình với số lượng lớn nhà ở riêng lẻ này (<i>còn nhiều đối tượng quy hoạch khác</i>). Ngoài ra, hơn 82% nhà ở trong khu vực I thuộc sở hữu tư nhân. Mỗi ngôi nhà không chỉ là di tích đơn thuần mà còn là không gian sống, sinh hoạt, hoạt động kinh tế ảnh hưởng đến đời sống của người dân nên nhu cầu về việc tu bổ, tôn tạo (<i>theo quy định bảo tồn</i>) diễn ra thường xuyên, trung bình mỗi năm có khoảng 200 trường hợp. Do đó, việc đưa nhà ở của người dân (<i>người dân-chủ di tích là chủ đầu tư</i>) vào thực hiện các thủ tục lập dự án như đối với công trình do cơ quan nhà nước làm chủ đầu tư sẽ tạo nên rất nhiều khó khăn cho chủ di tích. * Đề xuất: Như đã trình bày nội dung trên tại khu vực bảo vệ I và khu vực bảo vệ II khu phố cổ Hội An với hơn 3.000 công trình với hình thức khác nhau: Nhà ở riêng lẻ, nhà thờ tộc, đình, miếu, hội	về văn hoá cấp tỉnh đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới. Theo quy định tại dự thảo Nghị định nhà ở riêng lẻ do người dân là chủ đầu tư vẫn tiếp tục được thực hiện theo quy trình cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định về pháp luật xây dựng hiện hành; cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh chỉ có thêm ý kiến về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản thế giới đối với đề nghị sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ, nhằm đảm bảo không làm ảnh hưởng đến cảnh quan văn hoá, yếu tố gốc cấu thành giá trị của di tích.
--	--	---	---

			quán, cầu, chợ, giếng, chùa... hình thức sở hữu đa số thuộc về tư nhân việc lấy ý kiến sẽ tăng thêm thời gian giải quyết thủ tục hành chính gây bất cập cho việc đề nghị cấp phép xây dựng nhà ở cho công dân, tổ chức; thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với lĩnh vực cấp phép xây dựng, sửa chữa, cải tạo xây dựng nhà ở riêng lẻ theo Luật Xây dựng và Luật sửa đổi bổ sung Luật xây dựng chỉ có 15 ngày (không tính ngày nghỉ) sẽ gây nhiều khó khăn. Mặc khác để đảm bảo phù hợp với Luật Đất đai trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất đối với nhà ở riêng lẻ thuộc sở hữu tư nhân, tập thể, do đó, nhằm tạo điều kiện cho công tác quản lý cũng như rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cũng như phù hợp với Luật quy định, đề nghị Nghị định bổ sung quy định đối với nhà ở riêng lẻ trong khu di sản do người dân là chủ đầu tư được thực hiện theo quy trình cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định về pháp luật xây dựng hiện hành và ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh có ý kiến đối với việc cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực I của Di sản thế giới. Đồng thời, ban hành các quy trình giải quyết thủ tục hành chính cũng như các biểu mẫu đối với lĩnh vực cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho khu Di sản.	
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng			
		Hội đồng dân tộc	Đề nghị bổ sung cụm từ “Di sản thế giới” vào phạm vi điều chỉnh đối với các dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu, đã rà soát bổ sung, điều chỉnh trực tiếp vào dự thảo Nghị định, các Điều 43, 44 và 45.

			tích, di sản thể giới cho phù hợp với các Điều 28, 29, 30, 31, 32, 33 (Mục 1, Mục 2 Chương IV dự thảo Nghị định).	
2	Điều 2. Giải thích từ ngữ			
		Ủy ban Dân tộc	Đề nghị bổ sung phần giải thích “ <i>Quy hoạch bảo quản, tu bổ phục hồi tích</i> ”	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu, do tại Khoản 1 và 2 Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã quy định cụ thể các khái niệm Quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.
		UBND thành phố Huế	Đề nghị bổ sung các khái niệm: Quy hoạch khảo cổ; Quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu, do Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã quy định cụ thể các khái niệm Quy hoạch khảo cổ; Quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (tại Khoản 1 và 2 Điều 34; Khoản 1 và 2 Điều 37).
		Sở Văn hoá và Thể thao Quảng Ninh	Bổ sung giải thích từ ngữ “ <i>Quy hoạch di tích</i> ” và cụm từ “ <i>Thủ trưởng bộ, ngành được giao trực tiếp quản lý di tích</i> ” được hiểu trong Nghị định.	- Về giải thích từ ngữ, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu, do Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã giải thích rõ về Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa cụm từ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, đảm bảo thống nhất với nội dung Luật Di sản văn hoá năm 2024.
		Sở Văn hoá, Thể	- Khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị định giải thích cụm từ “ <i>Dự án tu bổ di tích</i> ”, tuy nhiên tại Luật Di	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát và chỉnh sửa trực tiếp vào

		thao và Du lịch Thanh Hóa	sản văn hoá và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định chỉ quy định về “<i>Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích</i>”. Do vậy, đề nghị điều chỉnh cho phù hợp. - Khoản 3 Điều 2 của dự thảo Nghị định quy định: “<i>Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là dự án tu bổ di tích có quy mô nhỏ được lập theo quy định của Luật xây dựng và quy định của Nghị định này (sau đây gọi là báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)</i>”, dự thảo giải thích Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là dự án tu bổ di tích là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 3 của Luật Xây dựng (là tài liệu trình bày các nội dung về sự cần thiết, mức độ khả thi và hiệu quả của việc đầu tư xây dựng). Do vậy, đề nghị xem xét lại.	dự thảo Nghị định. Tiếp thu, đã bổ sung, chỉnh sửa vào Khoản 2 Điều 2.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ	Đề nghị bổ sung phần giải thích “<i>Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích</i>”.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu, do Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã giải thích rõ về Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.
		UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Tại Điều 2, Điều 29: không có khoản 2 (có khoản 1, khoản 3...).	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát và chỉnh sửa trực tiếp vào Điều 29 dự thảo Nghị định.
		Vụ Pháp chế	- Tại Điều 2 (Giải thích từ ngữ), cần cân nhắc một số nội dung sau đây: Tại khoản 4 Điều 2: Trong trường hợp “<i>Quy chuẩn bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích</i>” là quy chuẩn kỹ thuật thì nên bỏ khoản 3 do khái niệm “<i>Quy chuẩn kỹ thuật</i>” đã được giải thích tại khoản 2 Điều 3 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và từ ngữ “<i>Quy</i>	Đề nghị giữ nguyên vì hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đòi hỏi phải có quy chuẩn, tiêu chuẩn để thực hiện. Đồng thời, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã quy định bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn vào Khoản 4 và 5 Điều 2; Điểm d, Khoản 1, Điều 15; Điểm b, Khoản 2,

			<i>chuẩn bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích” không phải là từ ngữ có nhiều cách hiểu khác nhau, cần phải được giải thích.</i>	Điều 25
			Bổ khoản 5 Điều 2 do từ ngữ “ <i>Tiêu chuẩn</i> ” đã được giải thích tại khoản 1 Điều 3 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và từ ngữ “ <i>Tiêu chuẩn bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích</i> ” không phải là từ ngữ có nhiều cách hiểu khác nhau, cần phải được giải thích. Mặt khác, quy định “ <i>Tiêu chuẩn bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gồm tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng và tiêu chuẩn khuyến khích áp dụng</i> ” chưa phù hợp với quy định “ <i>Toàn bộ hoặc một phần tiêu chuẩn cụ thể trở thành bắt buộc áp dụng khi được viện dẫn trong văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật</i> ” tại khoản 1 Điều 23 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	Đề nghị giữ nguyên vì hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đòi hỏi phải có quy chuẩn, tiêu chuẩn để thực hiện. Đồng thời, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã quy định bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn vào Khoản 4 và 5 Điều 2; Điểm đ, Khoản 1, Điều 15; Điểm b, Khoản 2, Điều 25;
			Cần cân nhắc, bổ sung vào khoản 1 nội hàm về “ <i>sự cần thiết, mức độ khả thi và hiệu quả của các biện pháp bảo quản, tu bổ, phục hồi</i> ” để phù hợp với tên của Báo cáo (Báo cáo nghiên cứu khả thi).	Đề nghị giữ nguyên vì quy định này đã được ban hành trong Nghị định số 166/2018/NĐ_CP ngày 25/12/2028 của Chính phủ và tiêu chuẩn định nghĩa, thuật ngữ về di sản văn hoá được sử dụng ổn định từ nhiều năm qua.
3	Điều 3. Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích, dự án tu bổ di tích (Điều 3. Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích)			
	Hội đồng dân tộc	Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định quy định tại Điều 1 về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt thuộc 04 lĩnh vực. Tuy nhiên tại Điều 3 có tên tiêu đề là <i>Quy định về Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích, dự án tu bổ di tích và</i>	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu như dự thảo Nghị định vì: Nội dung Quy hoạch khảo cổ, việc tổ chức lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng nhà ở riêng lẻ, lấy ý kiến đối với dự án bảo tàng quy định trong dự thảo Nghị định là	

			được quy định tại 06 khoản, Thường trực HĐDT nhận thấy, tiêu đề ở Điều 3 chưa bao quát hết phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1, mới quy định nguyên tắc cơ bản trong hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích , dự án tu bổ di tích; 03 lĩnh vực còn lại, gồm: (1) Quy hoạch khảo cổ, điều chỉnh quy hoạch khảo cổ; (2) Dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích; (3) Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập chưa được thể hiện trong Điều này. Đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Điều 3 để các nguyên tắc đặt ra bao quát hết các lĩnh vực theo phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1.	quy định mới, không phụ thuộc vào quy trình đầu tư, xây dựng. Vì vậy, Điều 3 dự thảo Nghị định chỉ quy định nguyên tắc đối với hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án tu bổ di tích để bảo thực hiện theo yêu cầu của pháp luật.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa	Điều 3 của dự thảo quy định về Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích, dự án tu bổ di tích là chưa chính xác bởi, tại Luật Di sản văn hoá và Luật Quy hoạch chỉ có quy định về “ <i>Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích</i> ”, không quy định về quy hoạch di tích, do đó đề nghị điều chỉnh lại cho chính xác.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát chỉnh sửa Điều 3 Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Tĩnh	Khoản 4. Cần cụ thể hóa hơn thời kỳ quy hoạch và tầm nhìn. Đề xuất chỉnh sửa như sau: “ <i>Thời kỳ quy hoạch là 10 năm nhằm thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và trung hạn; tầm nhìn từ 20 năm đến 30 năm để định hướng các mục tiêu dài hạn, bảo đảm tính bền vững và kế thừa trong công tác quy hoạch di tích</i> ”	Thời kỳ quy hoạch được quy định tại Điều 8 Luật Quy hoạch năm 2017. Đồng thời, theo Phụ lục 2 Luật Quy hoạch, quy hoạch di tích là quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành nên cần tuân thủ theo Luật Quy hoạch.
		Vụ Kế	- Bổ sung đối tượng là quy hoạch khảo cổ để thống	- Khoản 2, Điều 1 đã bổ sung đối tượng

		hoạch, Tài chính	nhất với tên gọi của Nghị định. - Khoản 1: Đây là quy hoạch có tính chất kỹ thuật - chuyên ngành nên cần nhắc việc có cần thiết tuân thủ theo quy định của pháp luật về đầu tư công hay không để tránh gây phiền hà trong quá trình tổ chức lập quy hoạch. - Khoản 2: Biên tập lại để phù hợp với các quy định của pháp luật về hoạt động quy hoạch, trong đó có Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐCP ngày 12/8/2023 của Chính phủ. - Khoản 5: Bổ sung quy định việc phải có đủ điều kiện hành nghề về hoạt động quy hoạch.	quy hoạch khảo cổ. - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì Quy hoạch khảo cổ không có nội dung liên quan đến đầu tư, xây dựng như loại hình Quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, không có tác động trực tiếp đến yếu tố gốc cấu thành di tích. - Sau khi rà soát, cần nhắc thấy rằng Khoản 1 dự thảo Nghị định gồm cả quy hoạch và dự án tu bổ di tích. Chi phí lập Quy hoạch di tích đã được quy định tại Điều 4 dự thảo Nghị định, không phụ thuộc vào pháp luật về đầu tư công nên không gây phiền hà trong quá trình tổ chức lập quy hoạch. - Tiếp thu, đã bỏ cụm từ “của chiến lược” tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định - Đề nghị giữ nguyên vì nội dung điều kiện hành nghề lập quy hoạch đã quy định tại Luật Di sản văn hoá năm 2024 và Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa.
4	Điều 4. Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh quy hoạch khảo cổ và chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh, đánh giá quy hoạch di tích			
		Bộ Tài chính	- Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định: “Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh quy hoạch khảo cổ và chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh, đánh giá quy hoạch di tích được sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu như dự thảo Nghị định vì: Luật Quy hoạch chỉ quy định việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch

			theo quy định của pháp luật về NSNN.”. Đề nghị bỏ nội dung này do đã được quy định tại Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức PPP và Luật Đấu thầu hoặc dẫn chiếu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Luật số 57/2024/QH15 ¹ .	trong hệ thống quy hoạch quốc gia. Theo Điều 5 Luật Quy hoạch, hệ thống quy hoạch quốc gia bao gồm: 1) Quy hoạch cấp quốc gia; 2) Quy hoạch vùng; 3) Quy hoạch tỉnh; 4) Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; 5) Quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. Quy hoạch di tích là quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành.
		Sở Văn hoá và Thể thao Quảng Ninh	- Tại tiêu đề Điều 4. Đề nghị bổ sung thêm chi phí lập, thẩm định dự án tu bổ di tích, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, lập thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích. Tại khoản 1, Điều 4 quy định về chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch... nhưng tại khoản 2, Điều 4 nội dung dự thảo quy định Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành định mức chi chi phí lập... chưa có định mức thẩm định, phê duyệt, công bố...	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát bổ sung trực tiếp vào tên Điều 4 dự thảo Nghị định. Đối với định mức chi phí lập thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Điều 4: Chỉnh sửa tên các Bộ theo đúng quy định của Đảng, Quốc hội và Chính phủ.	Tiếp thu, chỉnh sửa như góp ý trong dự thảo Nghị định.
		Vụ Pháp chế	Điều 4 (Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh quy hoạch khảo cổ và chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh, đánh giá quy hoạch di tích): Đề nghị bỏ khoản 2 Điều 4 để bảo đảm phù hợp với khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Cơ quan	Tiếp thu, đã bỏ khoản 2 Điều 4 để bảo đảm phù hợp với khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

¹ Khoản 2 Điều 1 Luật số 57/2024/QH15 quy định về chi phí hoạt động quy hoạch: “Chi phí lập, thẩm định, công bố đánh giá, điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành sử dụng nguồn chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác”.

			được giao ban hành văn bản quy định chi tiết không được ủy quyền tiếp).	
5	Điều 5. Trình tự trong hoạt động quy hoạch khảo cổ			
		UBND thành phố Huế	Đề nghị không sử dụng ký hiệu dấu gạch chéo “/” tại khoản 1 Điều 5, dấu gạch ngang “-” thể hiện các ý trong một điểm tại điểm i khoản 1, điểm b và điểm c khoản 3, điểm a và điểm c khoản 4 của Điều 19 để đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; điều chỉnh lỗi phong chữ tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 30.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo Nghị định, cụ thể: Bỏ dấu gạch chéo “/” tại Khoản 1, Điều 5 và dấu gạch ngang “-” và sửa lỗi phong chữ tại Điểm a, Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 30.
		Vụ Pháp chế	Đề nghị bỏ Điều 5 do không thuộc phạm vi được giao quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 37 Luật Di sản văn hóa. Trường hợp cần giữ quy định này thì cần nhắc, chỉnh sửa, bổ sung trong trình tự, thủ tục lập quy hoạch khảo cổ tại khoản 2 Điều 7.	Đề nghị giữ nguyên: Căn cứ Khoản 5, Điều 34 dự thảo Nghị định đã quy định 01 điều về trình tự trong hoạt động quy hoạch di tích. Vì vậy, dự thảo Nghị định quy định Điều 5 về trình tự hoạt động quy hoạch khảo cổ là không trái với quy định tại Khoản 5 Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024. Đồng thời, hoạt động quy hoạch khảo cổ đòi hỏi trình tự các bước thực hiện, do đó dự thảo Nghị định cần thiết phải có quy định về trình tự trong hoạt động khảo cổ.
6	Điều 6. Nội dung và hồ sơ quy hoạch khảo cổ (Điều 6. Nội dung quy hoạch khảo cổ và Điều 8. Hồ sơ quy hoạch khảo cổ)			
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà	- Khoản 6.đ có thể được làm rõ hơn, cụ thể: Quy định vai trò của các tổ chức khoa học, chuyên gia trong việc thẩm định tính chính xác của dữ liệu khảo cổ. Nhấn mạnh vai trò của cộng đồng dân cư	- Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát và bổ sung trực tiếp vào dự thảo Nghị định quy định tổ chức, cá nhân tham gia lập quy hoạch khảo cổ (Khoản 4

		Tỉnh	trong quá trình lập quy hoạch để đảm bảo sự đồng thuận và huy động thêm nguồn lực địa phương. - Khoản 1 có thể bổ sung mục “<i>Đánh giá tác động môi trường</i>” đối với hoạt động khảo cổ và khai quật nhằm đảm bảo không gây ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái khu vực. - Ngoài việc đề xuất phương án bảo vệ giá trị, nên bổ sung các hình thức cụ thể như: Thiết lập khu vực bảo vệ nghiêm ngặt, tổ chức giám sát thường xuyên sau khi quy hoạch được phê duyệt.	Điều 8 và Khoản 4 Điều 10). - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định, vì quy hoạch khảo cổ không có nội dung về đầu tư, xây dựng nên không quy định về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định, vì các ý kiến đề xuất đã nằm trong nội dung của quy định về “nội dung quy hoạch khảo cổ”.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Yên Bái	Đề nghị điều chỉnh nội dung này vì tại mục 3 quy hoạch khảo cổ của dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá (trang 10) đã quy định tránh trùng lặp nội dung	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã bỏ quy định này trong dự thảo điểm a, Khoản 1, Điều 7 Nghị định.
6.	Điều 6. Nội dung quy hoạch khảo cổ (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025)			
		Vụ Pháp chế	Cần nhắc, chuyển nội dung Điều 6 về khoản 5 Điều 8 để tránh dẫn đến cách hiểu dự thảo Nghị định quy định chi tiết nội dung quy hoạch khảo cổ, không thuộc phạm vi được giao quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 37 Luật Di sản văn hóa.	Dự thảo Nghị định cần quy định rõ các nội dung công việc cần làm của quy hoạch khảo cổ và thành phần hồ sơ cần phải có để thể hiện các nội dung của Quy hoạch, phục vụ việc thẩm định, phê duyệt, lưu trữ, sử dụng. Do đó, không thể chuyển nội dung Điều 6 về khoản 5 Điều 8 như ý kiến góp ý.
7	Điều 7. Thẩm quyền, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố quy hoạch khảo cổ			
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển	Đề nghị xem xét lại điểm b và c khoản 2 Điều 7 đang có sự nhầm lẫn do trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định 2 lần. Ở đây chủ	Điểm c, Khoản 2, Điều 7 đã xác định rõ thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt Quy hoạch khảo cổ sau khi có

		nông thôn	thể phê có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch khảo cổ là Chủ tịch UBND cấp tỉnh hay Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch?	ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thái Bình	- <i>Tại khoản 1 Điều 7:</i> + <i>Điểm a:</i> Xem lại nội dung: “<i>Trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ</i>”. Lý do: Nội dung này thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về văn hóa. + <i>Điểm b:</i> “<i>Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ quy hoạch khảo cổ; phê duyệt, công bố quy hoạch khảo cổ sau khi nhận được hồ sơ quy hoạch đã được cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình phê duyệt, công bố</i>”. Đề nghị chỉnh sửa thành: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ quy hoạch khảo cổ; Trong thời hạn 20 ngày làm việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt, công bố quy hoạch khảo cổ sau khi nhận được hồ sơ quy hoạch đã được cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình phê duyệt, công bố.	- Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa tại Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định. - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Nội dung quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định phù hợp với ý kiến đề xuất của Sở nhưng đảm bảo sự ngắn gọn về câu từ; việc công bố quy hoạch khảo cổ được tách thành Điều 11 để đảm bảo tính logic của văn bản.
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh	Khoản 1 Điều 7: + Điểm a: Bỏ nội dung: “<i>Trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân</i>	- Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã bỏ quy định này trong dự thảo điểm a, Khoản 1, Điều 7 Nghị định.

		Hải Dương	<i>cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ</i>". Vì nội dung điểm a là thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về văn hóa. + Điểm b: <i>"Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ quy hoạch khảo cổ; phê duyệt, công bố quy hoạch khảo cổ sau khi nhận được hồ sơ quy hoạch đã được cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình phê duyệt, công bố"</i>. Đề nghị chỉnh sửa thành: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ quy hoạch khảo cổ; Trong thời hạn 20 ngày làm việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt, công bố quy hoạch khảo cổ sau khi nhận được hồ sơ quy hoạch đã được cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình phê duyệt, công bố.	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Nội dung quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định phù hợp với ý kiến đề xuất của Sở nhưng đảm bảo sự ngắn gọn về câu từ.
		Vụ Pháp chế	- Điều 7 (Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố quy hoạch khảo cổ): + Cần chỉnh sửa khoản 1 theo hướng xác định rõ thẩm quyền lập, thẩm quyền thẩm định và thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch khảo cổ; tránh trùng lặp với trình tự, thủ tục. + Tại khoản 2: Cần nhắc giảm thời gian xem xét,	Khoản 4, Điều 37 Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã quy định thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ, nên không quy định trong dự thảo Nghị định. Bộ đã rà soát và thấy rằng quy định thẩm quyền lập quy hoạch khảo cổ trong dự thảo Nghị định đã bảo đảm tránh trùng lặp với quy định về trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch. Theo quy định trong dự thảo Nghị định và

			yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ tại điểm a, điểm b khoản 2.	quy định tại Điều 37 Luật Di sản văn hoá năm 2024, nội dung và hồ sơ liên quan đến quy hoạch khảo cổ trên địa bàn của tỉnh/thành phố là rất nhiều. Vì vậy, cần thời gian xem xét, đánh giá hồ sơ do UBND cấp tỉnh gửi tới. Do đó, dự thảo Nghị định quy định 15 ngày để thẩm định, có ý kiến về hồ sơ quy hoạch khảo cổ là phù hợp.
8	Điều 8. Điều chỉnh quy hoạch khảo cổ (Điều 9. Điều chỉnh quy hoạch khảo cổ)			
		Vụ Pháp chế	Điều 8 (Điều chỉnh quy hoạch khảo cổ): Cân nhắc, chuyển nội dung khoản 2 Điều 8 về khoản 5 Điều 10. Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch khảo cổ	Dự thảo Nghị định cần quy định rõ các nội dung công việc cần làm của quy hoạch khảo cổ và thành phần hồ sơ cần phải có để thể hiện các nội dung của Quy hoạch, phục vụ việc thẩm định, phê duyệt, lưu trữ, sử dụng. Do đó, không thể chuyển nội dung Điều 6 về khoản 5 Điều 9 như ý kiến góp ý. Do đó, đề nghị tách riêng Điều 8 Hồ sơ quy hoạch khảo cổ và nội dung Điều 9. Điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.
9	Điều 9. Quản lý quy hoạch khảo cổ			
10	Điều 10. Trình tự trong hoạt động quy hoạch di tích (Điều 5. Trình tự trong hoạt động quy hoạch khảo cổ)			
		Vụ Pháp chế	Đề nghị bỏ Điều 13 do không thuộc phạm vi được giao quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 34 Luật Di sản văn hóa. Trường hợp cần giữ quy định này thì cân nhắc, chỉnh sửa, bổ sung trong trình tự, thủ tục	Đề nghị giữ nguyên: Căn cứ Khoản 5, Điều 34 dự thảo Nghị định đã quy định 01 điều về trình tự trong hoạt động quy hoạch di tích. Vì vậy, dự thảo Nghị định

			lập quy hoạch di tích tại Điều 17.	quy định Điều 5 về trình tự hoạt động quy hoạch khảo cổ là không trái với quy định tại Khoản 5 Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024. Đồng thời, hoạt động quy hoạch khảo cổ đòi hỏi trình tự các bước thực hiện, do đó dự thảo Nghị định cần thiết phải có quy định về trình tự trong hoạt động khảo cổ.
11	Điều 11. Nội dung Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích (Điều 14. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch di tích)			
		Vụ Pháp chế	Cân nhắc, ghép Điều 14 (Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch di tích) vào khoản 5 Điều 18 Hồ sơ Nhiệm vụ lập Quy hoạch di tích;	Dự thảo Nghị định cần quy định rõ các nội dung công việc cần làm của quy hoạch khảo cổ và thành phần hồ sơ cần phải có để thể hiện các nội dung của Quy hoạch, phục vụ việc thẩm định, phê duyệt, lưu trữ, sử dụng. Do đó, không thể chuyển nội dung Điều 6 về khoản 5 Điều 8 như ý kiến góp ý.
12	Điều 12. Hồ sơ Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích			
13	Điều 13. Nội dung quy hoạch di tích			
14	Điều 14. Hồ sơ quy hoạch di tích (Điều 19. Hồ sơ quy hoạch di tích)			
		Vụ Pháp chế	Cân nhắc, ghép Điều 15 (Nội dung quy hoạch di tích) vào khoản 4 Điều 19 Hồ sơ quy hoạch di tích để tránh dẫn đến cách hiểu dự thảo Nghị định quy định chi tiết nội dung không thuộc phạm vi được giao quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 34 Luật Di	Dự thảo Nghị định cần quy định rõ các nội dung công việc cần làm của quy hoạch khảo cổ và thành phần hồ sơ cần phải có để thể hiện các nội dung của Quy hoạch, phục vụ việc thẩm định, phê duyệt,

			sản văn hóa.	lưu trữ, sử dụng. Do đó, không thể chuyển nội dung Điều 6 về khoản 5 Điều 8 như ý kiến góp ý. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên Điều 19 về hồ sơ quy hoạch di tích để đảm bảo tính đồng bộ, dễ thực hiện.
15	Điều 15. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích (Điều 16. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch di tích)			
	Bộ Tài chính	- Điểm b khoản 1 Điều 15 dự thảo Nghị định quy định “b) Trường hợp di tích thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh, phân bổ trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên, căn cứ vào việc phân bổ điểm di tích có giá trị quan trọng, tiêu biểu, Bộ trưởng Bộ VHTTDL quyết định việc chọn UBND cấp tỉnh chủ trì chịu trách nhiệm lập Nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích đó. Tuy nhiên tại Nghị định mới quy định thẩm quyền lập Nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích thuộc thẩm quyền quản lý, chưa quy định cụ thể cấp thẩm quyền phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích trên 02 địa bàn, đề nghị bổ sung nội dung này tại dự thảo Nghị định, đồng thời, cần có sự thỏa thuận của các địa phương có di tích khi xây dựng Nhiệm vụ lập Quy hoạch và Quy hoạch.	Tiếp thu, đã bổ sung vào điểm c khoản 2 Điều 16 dự thảo Nghị định	
		- Điểm b khoản 2 Điều 15 dự thảo Nghị định quy định: “ <i>Bộ trưởng Bộ VHTTDL chủ trì, phối hợp với bộ, ngành liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch DSVH và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt theo đề nghị của Chủ tịch UBND cấp tỉnh...</i> ”. Để đảm bảo căn cứ pháp lý và cơ sở triển	Tiếp thu ý kiến đã bổ sung quy định về Hội đồng thẩm định và trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch di tích và bổ sung nội dung thẩm định vào nhiệm vụ lập quy hoạch quy hoạch di tích vào khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định.	

			khai thực hiện, đề nghị Bộ VHTTDL bổ sung quy định cụ thể về việc thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch DSVH và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, trong đó có nội dung về: thành phần hội đồng, trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm định, hồ sơ thẩm định, nội dung thẩm định...	Hồ sơ thẩm định đã được quy định tại Điều 18, Điều 19 dự thảo Nghị định.
		Sở Văn hoá và Thể thao Quảng Ninh	Tại Điều 15. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích; Điều 22. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích có đề cập đến chủ thể là “ <i>Thủ trưởng bộ, ngành được giao trực tiếp quản lý di tích</i> ” có thẩm quyền đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch, dự án di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt; phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích quốc gia thuộc thẩm quyền quản lý... Vậy cụm từ “ <i>Thủ trưởng bộ, ngành được giao trực tiếp quản lý di tích</i> ” được hiểu là “ <i>Các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm quản lý nhà nước về di sản văn hóa theo phân công của Chính phủ</i> ” (theo quy định tại khoản 3, Điều 55 Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi, bổ sung năm 2009), hay được hiểu là: Ngành được giao trực tiếp quản lý di tích (trông coi, bảo vệ di tích) như Tập đoàn Công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam có được coi là ngành than không?.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Vì cụm từ này đã được kế thừa các quy định thực hiện tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP của Chính phủ từ ngày 25/12/2018, thực hiện ổn định từ nhiều năm qua, không có ý kiến của tổ chức, cá nhân phản ánh trong quá trình thực hiện.
16	Điều 16. Thủ tục thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích			

(Điều 17. Thủ tục thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích)				
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “thỏa thuận” vào tiêu đề của Điều 16 và tiêu đề của khoản 1 Điều 16, do Điều này có quy định thủ tục thỏa thuận đối với nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích là di tích cấp tỉnh; bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục chấp thuận chủ trương thực hiện dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích; thống nhất cụm từ “<i>Người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh</i>” và “<i>Giám đốc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh</i>”; phân biệt rõ nội dung, quy mô công trình đối với dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tu sửa cấp thiết	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Vì, Luật Di sản văn hoá năm 2024 giao Chính phủ quy định chấp thuận thực hiện dự án tu bổ di tích; giao Bộ VHTTDL và Sở VHTTDL thẩm quyền thẩm định quy hoạch, dự án tu bổ di tích. Do đó, dự thảo Nghị định không quy định về hồ sơ, thủ tục chấp thuận chủ trương thực hiện dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích. Nội dung quy mô tu sửa cấp thiết đã được quy định tại Khoản 2 Điều 36 Luật Di sản văn hoá năm 2024; nội dung quy mô công trình lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đã quy định rõ tại Khoản 2 Điều 2 và Điều 20 dự thảo Nghị định bảo đảm phân biệt rõ giữa dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích.
		UBND tỉnh Lạng Sơn	Tại khoản 2 Điều 16 đề nghị Quy định về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích trước khi phê duyệt để phù hợp với Điều 33, Luật Xây dựng, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và Nghị định số 37/2017/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quy hoạch. Lý do: Theo khoản 25, Điều 3, Luật Xây dựng, khu di tích lịch sử - văn hóa là thuộc Khu chức năng đặc thù. Theo đó “<i>Khu chức năng đặc thù là khu vực phát triển theo các</i>	Tiếp thu, dự thảo Nghị định đã quy định Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức thẩm định Nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích đã bổ sung. Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được quy định tại Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa.

			chức năng chuyên biệt hoặc hỗn hợp như khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; khu du lịch, khu sinh thái; khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa; khu nghiên cứu đào tạo; khu thể dục thể thao; cảng hàng không, cảng biển; khu vực đầu mối hạ tầng kỹ thuật; khu chức năng đặc thù khác được xác định theo quy hoạch xây dựng vùng được phê duyệt hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập”.	
16	Điều 16. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch di tích, điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025)			
		Vụ Pháp chế	Điểm d khoản 2 Điều 16 và điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 17 có quy định liên quan đến “ <i>quy hoạch di tích cấp tỉnh</i> ” và “ <i>quy hoạch di tích là di tích cấp tỉnh</i> ”. Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 34 Luật Di sản văn hóa, “ <i>Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được lập cho di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh tạo thành một quần thể phân bố trong cùng một khu vực địa lý, có mối quan hệ mật thiết về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ</i> ”. Như vậy, không có “quy hoạch di tích cấp tỉnh” và “quy hoạch di tích là di tích cấp tỉnh”. Do đó, cần rà soát lại quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục liên quan đến các loại di tích nêu trên tại dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Điểm d khoản 2 Điều 16 và điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định.
			Tại điểm b khoản 1 Điều 16, nên cân nhắc chỉnh sửa theo hướng UBND các tỉnh nơi có di tích thống nhất 01 địa phương chủ trì, lập nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch di tích để thống nhất cách quy định với các trường hợp tương tự đang được quy định tại	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Điểm b, Khoản 1 Điều 16.

			dự thảo Nghị định quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới...	
			Cân nhắc, sắp xếp lại khoản 2 Điều 16 theo trật tự sau: thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong đó lược bỏ quy định “phê duyệt sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch” do nội dung này sẽ được quy định trong trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích); thẩm quyền thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Tiếp thu, Khoản 2, Điều 16 đã sắp xếp trình tự thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch di tích (Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND cấp tỉnh). Về đề nghị bỏ quy định phê duyệt sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tiếp thu, đã bỏ cụm từ trên để phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024.
17	Điều 17. Thủ tục thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích			
	Vụ Pháp chế	Bỏ điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 17 do Luật Di sản văn hóa không quy định về “Quy hoạch di tích cấp tỉnh”; cân nhắc giảm thời gian xem xét, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 17.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa Điểm b, Khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 34 Luật Di sản văn hoá năm 2024.	
		Tại khoản 2 Điều 17, đề nghị bổ sung quy định về trình tự, thủ tục đối với Quy hoạch di tích được lập cho cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Điểm b, Khoản 2, Điều 17.	
		Chỉnh sửa điểm c theo hướng làm rõ đối tượng quy hoạch, bảo đảm thống nhất với điểm d khoản 2 Điều 16.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Điểm c, Khoản 2, Điều 17.	
		Luật Di sản văn hóa không có quy định về “Quy hoạch di tích quốc gia”, do đó, cần rà soát điểm b, điểm c khoản 2 Điều 16, Điều 17 để chỉnh sửa cụm	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Điểm d, Khoản 2, Điều 16, Điều 17 cụm từ “Quy hoạch di tích được lập cho cụm di	

			từ “Quy hoạch di tích quốc gia” thành “ <i>Quy hoạch di tích được lập cho cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh</i> ” để phù hợp với khoản 2 Điều 34 Luật Di sản văn hóa.	<i>tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh</i> ” để phù hợp với khoản 2 Điều 34 Luật Di sản văn hóa.
			Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cụm từ “di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới” thành “di sản thế giới” để phù hợp với khoản 2 Điều 34 Luật Di sản văn hóa.	Tiếp thu, đã rà soát chỉnh sửa cụm từ “di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới” thành “di sản thế giới” để phù hợp với khoản 2 Điều 34 Luật Di sản văn hóa tại Điều 17, Điều 27, Điều 35, Điều 39...
20	Điều 20. Điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích, quy hoạch di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025)			
		Vụ Pháp chế	Điều 20. (Điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích, quy hoạch di tích): Tại khoản 2 cần bổ sung dẫn chiếu đến Điều 16.	Tiếp thu, tại Khoản 2, Điều này đã bổ sung dẫn chiếu đến Điều 16.
17	Điều 17. Điều chỉnh quy hoạch di tích			
18	Điều 18. Quản lý quy hoạch di tích (Điều 21. Công bố và quản lý quy hoạch di tích)			
		UBND tỉnh Cao Bằng và Sở VH-TTDL tỉnh Cao Bằng	- Tại điểm a khoản 1 Điều 18: “Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch <i>khảo cổ</i> phải được công bố công khai”. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa như sau: “Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch <i>di tích</i> phải được công bố công khai”. - Tại điểm b khoản 1 Điều 18: “Nội dung công bố công khai bao gồm toàn bộ nội dung của <i>quy hoạch khảo cổ</i>, trừ những nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước”. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa như sau: “Nội dung công bố công khai bao gồm toàn bộ nội dung của	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát bổ sung, chỉnh sửa vào Khoản 1 và Khoản 2, Điều 21 dự thảo Nghị định.

			<i>quy hoạch di tích</i> trừ những nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước”.	
		Bộ Xây dựng	Đề nghị bổ sung Điều 18 dự thảo quy định về Tổ chức thực hiện quy hoạch di tích đã được phê duyệt (Chương trình, kế hoạch thực hiện; công bố công khai quy hoạch, cung cấp thông tin, cắm mốc các vùng bảo vệ; báo cáo rà soát thực hiện định kỳ).	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát bổ sung, chỉnh sửa vào Điều 21 dự thảo Nghị định.
		UBND tỉnh Lào Cai	Đề nghị sửa Điểm b, khoản 1, Điều 18 thành: <i>“Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch di tích phải được công bố công khai”</i>	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát bổ sung, chỉnh sửa vào Điều 21 dự thảo Nghị định.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Khoản 2, Điều 18: Xem lại nội dung thanh tra.	Tiếp thu, đã bỏ quy định về thanh tra việc thực hiện quy hoạch di tích trong dự thảo Nghị định.
19	Điều 19. Nội dung dự án tu bổ di tích (Điều 25. Nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích)			
		UBND thành phố Huế	Đề nghị không sử dụng dấu gạch ngang “-” thể hiện các ý trong một điểm tại điểm i khoản 1, điểm b và điểm c khoản 3, điểm a và điểm c khoản 4 của Điều 19 để đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; điều chỉnh lỗi phong chữ tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 30.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo Nghị định, cụ thể: Bỏ dấu gạch chéo “/” tại Khoản 1, Điều 5 và dấu gạch ngang “-” và sửa lỗi phong chữ tại Điểm a, Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 30.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Điểm d, khoản 1: Nội dung này là mục tiêu lập dự án/mục tiêu của dự án để chuyển xuống sau điểm d nếu là mục tiêu của dự án.	- Theo quy định của Luật Di sản văn hoá năm 2024, hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chỉ lập thành báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật vậy điểm d Khoản 1 Điều 19 dự thảo Nghị định quy định mục tiêu của dự

			- Điểm b, khoản 3: Việc quy định “<i>Bản vẽ xác định vị trí di tích trên bản đồ hành chính cấp tỉnh, tỷ lệ 1:50.000</i>” là không phù hợp với những di tích lịch sử - văn hoá có quy mô nhỏ. Đề nghị cân nhắc. - Khoản 4: Chỉnh sửa, bổ sung theo góp ý đối với khoản 1 và 3 nêu trên.	án. Theo đó, mục tiêu của dự án tu bổ di tích cần xác định trước (là bảo quản, hay tu bổ, hay là phục hồi di tích); sau đó căn cứ tính chất, giá trị và kết quả khảo sát hiện trạng di tích để đưa ra những quan điểm, nguyên tắc áp dụng với từng trường hợp bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cụ thể. - Tiếp thu, đã chỉnh sửa tỷ lệ bản đồ 1:15.000 trong Điểm b, Khoản 3 Điều 25 dự thảo Nghị định. - Tiếp thu, đã chỉnh sửa bổ sung trực tiếp vào dự thảo Nghị định.
20	Điều 20. Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Điều 26. Nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
		Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương	Các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 20 chỉ nên áp dụng đối với trường hợp tu sửa cấp thiết, còn báo cáo kinh tế - kỹ thuật nên áp dụng mức độ cao hơn, ví dụ như sử dụng giải pháp hạ giải di tích, phục chế di tích, xây dựng các công trình mới trong các khu vực bảo vệ di tích (tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ).	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị bảo lưu như dự thảo Nghị định, vì nội dung báo cáo kinh tế - kỹ thuật quy định tại dự thảo Nghị định đã áp dụng mức độ cao so với nội dung tu sửa cấp thiết đã được quy định trong Luật DSVH 2024 và dự thảo Thông tư ban hành kèm theo Nghị định này.
21	Điều 21. Thẩm quyền lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Điều 23. Thẩm quyền lập Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
		Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa	- Đề nghị bổ sung quy định về thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương lập dự án tu bổ di tích vào sau khoản 1 Điều 21 với nội dung: “<i>Đối với dự án tu bổ di tích có mức đầu tư lớn phải được sự chấp thuận về chủ trương của Thủ tướng Chính</i>	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Điểm b Khoản 1 Điều 35 Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã quy định về việc lập dự án khi di tích xuống cấp thay cho chủ trương chấp thuận lập

			<i>phủ theo quy định;</i> + <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Thủ trưởng Bộ, ngành được giao trực tiếp quản lý di tích phê duyệt chủ trương lập dự án tu bổ di tích, dự án tu bổ di tích và có trách nhiệm tổ chức lập dự án tu bổ di tích thuộc thẩm quyền quản lý;</i> + <i>Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thỏa thuận chủ trương lập dự án tu bổ di tích, thẩm định dự án tu bổ di tích quốc gia đặc biệt, dự án tu bổ di tích quốc gia;</i> + <i>Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thỏa thuận chủ trương lập dự án tu bổ di tích, thẩm định dự án tu bổ di tích cấp tỉnh”.</i>	dự án tu bổ di tích. Vì vậy, dự thảo Nghị định không quy định thêm nội dung về chấp thuận chủ trương lập dự án tu bổ di tích.
		UBND tỉnh Lạng Sơn	Tại khoản 1, Điều 21 đề nghị bổ sung cụm từ nếu có và điều chỉnh thành “<i>Căn cứ danh mục dự án thành phần của quy hoạch di tích đã được phê duyệt (nếu có), sự xuống cấp của di tích và khả năng bố trí kinh phí ...</i>”. Do nhu cầu thực tế hiện nay hoặc do yếu tố lịch sử để lại hoặc quy mô, cấp độ di tích không phải di tích nào cũng lập quy hoạch hoặc có điều kiện lập quy hoạch trước khi thực hiện tu bổ. 4 Do vậy đề nghị điều chỉnh như trên để tạo sự linh động trong quá trình thực hiện ở cơ sở.	Nội dung này đã được quy định tại Điều 35 Luật Di sản văn hoá năm 2024.
22	Điều 22. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích			
		Sở Văn hoá và Thể thao Quảng Ninh	- Tại Điều 22. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích. Đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền thẩm định đối với dự toán tu bổ di tích. Thực tế nội dung dự án tu bổ di tích, nội dung báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích bao gồm cả Dự toán chi phí và nguồn vốn	Khoản 3 và Khoản 4 Điều 35 Luật Di sản văn hoá năm 2024 chỉ giao thẩm định dự án tu bổ di tích, không giao thẩm định dự toán tu bổ di tích. Do đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này. Đồng thời, tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Văn hoá,

			thực hiện nhưng các cán bộ quản lý di sản lại không có chuyên môn về nghiệp vụ thẩm định dự toán do đó việc thẩm định khó khăn. Vì vậy, đề nghị quy định cụ thể cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm định dự toán để đảm bảo chất lượng, kết quả thẩm định. - Đề nghị bổ sung quy định tại Nghị định về thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án đầu tư. Lý do. Theo thực tế một số dự án do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, nhưng do doanh nghiệp làm chủ đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước nên khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục thanh quyết toán	Thể thao và Du lịch sẽ quy định rõ nội dung này trong Thông tư xác định định mức chi phí tư vấn lập quy hoạch di tích.
		Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, nghiên cứu, đối với nội dung thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo hướng phân cấp cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với di tích cấp quốc gia. - Hướng dẫn cụ thể về kiểu dáng kiến trúc khi tu bổ, tôn tạo phục hồi di tích được xếp hạng khi thực trạng không còn kiểu dáng kiến trúc truyền thống.	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Điểm b Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35 Luật Di sản văn hoá năm 2024 đã quy định thẩm quyền thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích quốc gia thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Do đó, dự thảo Nghị định cần quy định theo đúng thẩm quyền nêu trên. - Kiểu dáng kiến trúc của công trình bảo quản, tu bổ phục hồi di tích cần dựa trên kết quả nghiên cứu, sưu tầm tư liệu, có sở khoa học về mỗi di tích lập án. Do đó kiểu dáng kiến trúc khi tu bổ, tôn tạo phục hồi di tích ở các dự án là khác nhau.
		UBND tỉnh Nghệ An	Đề xuất thêm mục quy định về thẩm quyền cho chủ trương thực hiện dự án tu bổ phục hồi di tích vào Điều 22, mục Mục 2 của Nghị định.	Luật Di sản văn hoá năm 2024 không giao Chính phủ quy định thẩm quyền về chủ trương dự án tu bổ di tích. Do đó, nội dung Nghị định này không quy định về thẩm quyền cho chủ trương thực hiện dự

				án tu bổ phục hồi di tích.
22	Điều 26. Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025)			
	Vụ Pháp chế	Điều 22 (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích): Theo điểm b khoản 2 Điều 35, trường hợp sửa chữa nhỏ quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Di sản văn hóa không thuộc trường hợp phải lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật. Do đó, cần rà soát điểm a khoản 1 Điều 22 để bảo đảm nội dung không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Luật Di sản văn hóa.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Điểm a, Khoản 1, Điều 26 dự thảo Nghị định.	
23	Điều 23. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Điều 28. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
	Vụ Kế hoạch, Tài chính	- Bổ sung ý kiến của cộng đồng dân cư, xác nhận của địa phương nơi có di tích lịch sử - văn hoá. - Khoản 3: Đây là hồ sơ phê duyệt nên cần tách riêng.	- Tiếp thu, Khoản 3 Điều 24 đã bổ sung quy định về việc lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích; đã bổ sung trực tiếp vào Khoản 5, Điều 28 dự thảo Nghị định. - Đã quy định rõ hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt nên đề nghị giữ nguyên khoản 3 Điều 28	
23	Điều 23. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) (Điều 22. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xác nhận di tích xuống cấp để lập Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích)			
	Vụ Pháp chế	+Theo điểm b khoản 1 Điều 23, hồ sơ đề nghị xác nhận được gửi tới “Cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa cấp tỉnh” (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), tuy nhiên, theo điểm b khoản 1 Điều 35 Luật Di sản văn hóa, trong trường hợp này, cơ quan chuyên môn	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào điểm a, Khoản 1, Điều 22.	

			về văn hóa cấp tỉnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao) là cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Do đó, đề nghị chỉnh sửa để bảo đảm phù hợp với thẩm quyền tại điểm b khoản 1 Điều 35 Luật Di sản văn hóa.	
			Tại điểm đ khoản 2: cần làm rõ “cơ quan chuyên môn” là cơ quan nào.	Tiếp thu, đã bổ sung trực tiếp vào Điểm b Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2 Điều 22 dự thảo.
			Chuyển Điều 23 lên đầu Mục 2 để thống nhất với trật tự nội dung Luật Di sản văn hoá giao quy định chi tiết	Tiếp thu, đã chuyển Điều 23 lên đầu Mục 2 để thống nhất với trật tự nội dung Luật Di sản văn hoá giao quy định chi tiết
24	Điều 24. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Điều 24. Trình tự lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích) (Điều 27. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Khoản 4, Điều 24: Bổ sung thành “ <i>Tiếp thu, giải trình ý kiến của tổ chức, cá nhân</i> ”	Đề nghị giữ nguyên, vì ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân cho dự án tu bổ di tích nên chủ đầu tư quyết định các nội dung tiếp thu hoặc giải trình tại Điểm d, Khoản 1, Điều 24.	
25	Điều 25. Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Điều 27. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
	UBND tỉnh Lạng Sơn	Tại khoản 1 Điều 25 xem xét bổ sung nội dung: Sau khi có ý kiến bằng văn bản thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa tiếp tục thực hiện thẩm định theo quy định của pháp luật về xây dựng. Lý do: Nếu theo các nội dung quy định tại Điều này, sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là di sản văn	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên, vì Luật Di sản văn hoá 2024 đã giao thẩm quyền thẩm định dự án tu bổ di tích gồm thẩm định đầy đủ cả nội dung về bảo tồn di tích và nội dung về xây dựng.	

			hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với di tích cấp tỉnh thì chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính và môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 23 Nghị định này đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Thủ trưởng bộ, ngành được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt. Tuy nhiên, việc thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ liên quan đến các nội dung về di sản văn hóa, không thẩm định về dự toán, thiết kế và các quy định khác của pháp luật về xây dựng và không đóng dấu thẩm định. Về trình tự phê duyệt: Đề nghị thực hiện theo Pháp luật về xây dựng (Cơ quan chủ trì thẩm định trình phê duyệt).	
25	Điều 25. Nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) (Điều 29. Nội dung thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
		Vụ Pháp chế	Điều 25 (Nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích): Cần nhắc, bổ sung vào khoản 5 nội dung liên quan đến văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trực tiếp vào Khoản 4 Điều 29 dự thảo Nghị định.
26	Điều 26. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) (Điều 27. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
		Vụ Pháp chế	- Cần bổ sung quy định về thẩm quyền phê duyệt các báo cáo. - Theo khoản 2 thì Ủy ban nhân dân, bộ trưởng, thủ	- Luật Di sản văn hoá chỉ quy định thẩm quyền phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật, Báo cáo nghiên cứu khả thi. Vì vậy,

			trường cơ quan ngang Bộ gửi hồ sơ đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản văn hóa thế giới, di tích quốc gia, quốc gia đặc biệt; chủ đầu tư gửi hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định đối với di tích cấp tỉnh. Tuy nhiên, theo khoản 3 thì chỉ có chủ đầu tư là tổ chức gửi hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ. Do không có quy định về thẩm quyền phê duyệt các loại báo cáo nên quy định trên thiếu sự logic trong quá trình xử lý văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nhất là đối với di sản thế giới, di tích quốc gia, quốc gia đặc biệt thì Ủy ban nhân dân, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ chuyển lại ý kiến thẩm định cho chủ đầu tư hay các cơ quan này trực tiếp hoàn thiện hồ sơ và phê duyệt), chưa rõ thẩm quyền phê duyệt báo cáo đối với từng loại hạng di tích (theo khoản 3 được hiểu là Ủy ban nhân dân, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phê duyệt báo cáo đối với tất cả các loại hạng di tích).	dự thảo Nghị định không quy định cụ thể thẩm quyền phê duyệt các báo cáo. - Pháp luật về đầu tư xây dựng quy định về chủ đầu tư đối với các loại dự án đầu tư, xây dựng (Ví dụ: Chủ đầu tư có thể là Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, xã; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng...). Vì vậy, dự thảo Nghị định chỉ quy định chủ đầu tư có thể là UBND, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phê duyệt các Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Báo cáo khả thi là phù hợp.
			Tại các điểm của khoản 3, cần bổ sung nội dung tương ứng đối với báo cáo kinh tế - kỹ thuật để phù hợp với phạm vi quy định của khoản 3.	Tiếp thu, đã bổ sung cụm từ “Báo cáo kinh tế kỹ thuật” vào Điểm a, Khoản 3 Điều 27 dự thảo Nghị định
			Tại khoản 4: nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của cơ quan thẩm định trong việc lấy ý kiến của các bộ, ngành (xây dựng, môi trường...), cơ quan liên quan trong quá trình thẩm định.	Tiếp thu, đã bổ sung quy định chi tiết vào khoản 3 Điều 27 dự thảo Nghị định
26	Điều 26. Điều chỉnh dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Điều 30. Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
		UBND tỉnh Lạng Sơn	- Tại khoản 2, Điều 26 đề nghị chỉnh sửa lại thành như sau: “Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thẩm định,	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị không tiếp thu ý kiến, vì Luật DSVH

			phê duyệt điều chỉnh dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích tại Điểm a, b, c khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Điều 22, Điều 25 Nghị định này. Điểm d, khoản 1 thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng. Lý do: các nội dung điều chỉnh theo quy định của pháp luật về xây dựng thực hiện thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng nhằm giảm bớt thủ tục, thời gian”.	2024 đã giao thẩm quyền thẩm định dự án tu bổ di tích gồm thẩm định đầy đủ cả nội dung về bảo tồn di tích và nội dung về xây dựng.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Điều 26: Làm rõ về việc điều chỉnh cục bộ và toàn diện dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích; đồng thời, cần rút ngắn thời gian và thủ tục rút gọn việc điều chỉnh để thuận lợi cho địa phương.	Đề nghị giữ nguyên, vì dự án chỉ điều chỉnh mục tiêu, nội dung không điều chỉnh cục bộ (như quy định về điều chỉnh quy hoạch). Đồng thời, do việc điều chỉnh liên quan đến việc làm rõ mục tiêu, nguyên tắc bảo tồn di tích, vì vậy, không thể rút ngắn thời gian và rút gọn thủ tục thẩm định dự án tu bổ di tích.
27	Điều 27. Thiết kế bản vẽ thi công, thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (Điều 32. Trình tự lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích)			
		UBND thành phố Hội An	Tại khoản 1 Điều 27: Bổ sung từ “ <i>tổ chức</i> ” trước “ <i>lập thiết kế bản vẽ thi công...</i> ” thành “ <i>tổ chức lập thiết kế bản vẽ thi công...</i> ”.	Khoản 2, Điều 32 đã quy định cụ thể trình tự lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích
27	Điều 28. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) (Điều 28. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích)			
		Vụ Pháp chế	Cần phân định rõ hồ sơ đề nghị thẩm định, hồ sơ trình phê duyệt, trong đó, đối với hồ sơ trình phê duyệt cần phải có văn bản thuyết minh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.	Tiếp thu, đã quy định cụ thể vào Điều 28 dự thảo Nghị định, tách rõ nội dung hồ sơ trình thẩm định, hồ sơ trình phê duyệt.
28	Điều 28. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới			

(Điều 40. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới)				
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	- Bổ sung quy định trong trường hợp còn có ý kiến cần trao đổi, làm rõ thêm đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới. - Bổ sung việc “<i>nhận được đầy đủ hồ sơ</i>” trong toàn bộ Điều này	- Tiếp thu, Khoản 1 Điều 40 đã bổ sung quy định về tổ chức hội đồng đánh giá theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 39 Nghị định này. - Tiếp thu, đã bổ sung nội dung quy định về trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ vào dự thảo Nghị định.
29	Điều 29. Thẩm quyền lập, phê duyệt, nội dung và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Điều 30 (Nội dung thiết kế bản vẽ thi công bảo quản hiện vật), Điều 31 (Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thẩm định thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích, bảo quản hiện vật), Điều 32 (Điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích, bảo quản hiện vật): (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025)			
		Vụ Pháp chế	Đề nghị làm rõ cơ sở pháp lý quy định các nội dung trên tại dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, đã đưa các điều 29, 30, 31, 32 xuống quy định tại dự thảo Thông tư theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Luật Di sản văn hoá năm 2024.
29	Điều 29. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (Điều 41. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới)			
		UBND tỉnh Kiên Giang	- Tại Khoản 1, Điều 29 (trang 23): Để diễn đạt ngắn gọn, dễ hiểu hơn, đề nghị Ban soạn thảo sửa lại như sau: “<i>Trong 20 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Luật Di sản văn hóa, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt, di sản thế giới và trả lời cơ quan chủ trì</i>	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu và đã chỉnh sửa trực tiếp vào Khoản 1 Điều 41 dự thảo Nghị định. - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu và đã chỉnh sửa đã chỉnh sửa lại số

			<i>thẩm định dự án đầu tư</i>”. - Trong Điều 29 (trang 23): Dự thảo có khoản 1, khoản 3 nhưng không có khoản 2. Đề nghị Ban soạn thảo điều chỉnh lại số thứ tự các khoản trong Điều này	thứ tự Khoản 2 Điều 41 tại dự thảo Nghị định
		UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Tại Điều 2, Điều 29: không có khoản 2 (có khoản 1, khoản 3...).	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu và đã chỉnh sửa đã chỉnh sửa lại số thứ tự Khoản 2 Điều 41 tại dự thảo Nghị định
		Sở Văn hoá và Thể thao Ninh Bình	- Theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 30 Luật Di sản văn hoá năm 2024 thì đối với các dự án dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới đều phải xin ý kiến Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh để thẩm định, cho ý kiến. Thủ tục được thực hiện theo Điều 29, Điều 32 của Nghị định. Do vậy, đề nghị làm rõ các trường hợp có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới vì các dự án nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia rất nhiều; nếu không quy định rõ ràng sẽ rất khó trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động. Đối với tỉnh Ninh Bình, hiện nay có nhiều dự án nằm trong vùng lõi di sản, trong quá trình thực hiện	- Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát bổ sung, chỉnh sửa vào Điều 41 của dự thảo Nghị định. - Dự án nằm trong vùng bảo vệ di tích, di sản thế giới là dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng khác với dự án tu bổ di tích. Vì vậy quy định về điều chỉnh các dự án (không phải là dự án tu bổ di tích) thực hiện trong vùng bảo vệ di tích thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng, không quy định trong dự thảo Nghị định này.

			và hoạt động, nhà đầu tư có nhu cầu điều chỉnh dự án. Tuy nhiên, hiện nay trong Luật và Nghị định chưa quy định việc thẩm định khi các dự án này điều chỉnh, do vậy đề nghị xem xét bổ sung nội dung trên.	
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Điều 29: Bổ sung việc “ <i>nhận được đầy đủ hồ sơ</i> ” trong toàn bộ Điều này.	Tiếp thu, đã bổ sung quy định nhận hồ sơ hợp lệ vào Khoản 1 Điều 41.
		Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và Bảo tồn Di sản Văn hóa Thanh Hóa	Điều 29: Thiếu khoản 2. Đề nghị chỉnh sửa Khoản 3 thành Khoản 2 . <i>Trong 20 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình theo quy định tại khoản 4 Điều 30 Luật Di sản văn hóa, Giám đốc Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh có ý kiến bằng văn bản trả lời cơ quan chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích cấp tỉnh.</i>	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu và đã chỉnh sửa lại số thứ tự Khoản 2 Điều 41 tại dự thảo Nghị định.
30	Điều 30. Hồ sơ sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (Điều 45. Hồ sơ đề nghị cho ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới)			
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên	Theo quy định tại khoản 30 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020, thì đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ được xây dựng <i>trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa</i> thuộc trường hợp phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng. Tuy nhiên, tại điểm a khoản 1 Điều 30 Dự thảo Nghị định quy định hồ sơ đề nghị lấy ý kiến về việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ <i>nằm trong</i> khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới đối với	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã bổ sung, chỉnh sửa nội dung về lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ trong dự thảo Nghị định tại Khoản 1 Điều 45.

			trường hợp không phải cấp giấy phép xây dựng là không phù hợp với quy định pháp luật về xây dựng nêu trên, đề nghị rà soát, chỉnh sửa để thống nhất các quy định pháp luật. - Tại khoản 2 Điều 30 Dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ đề nghị lấy ý kiến về việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ <i>nằm ngoài</i> khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, đề nghị nghiên cứu, tách riêng quy định về thành phần hồ sơ thành 2 trường hợp: (1) trường hợp không phải cấp giấy phép xây dựng; (2) trường hợp cấp giấy phép xây dựng, để thuận tiện trong việc thực hiện quy định. - Tại điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 30 Dự thảo Nghị định quy định Bản đồ vị trí cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, trong đó thể hiện vị trí di tích, di sản thế giới, tỷ lệ 1/10.000, nên khó khăn trong việc kiểm tra Bản đồ, đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa thành tỷ lệ 1/2000 - 1/5000, để thuận tiện cho việc theo dõi.	
		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ	Mục d, khoản 1 - có quy định “<i>Năm (05) ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện tổng thể hiện trạng của khu vực dự kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ</i>” đề nghị sửa thành “<i>Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15cm....</i>”	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Để tránh làm phát sinh các quy định về thành phần hồ sơ, đồng thời, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thấy rằng hồ sơ theo quy định cấp theo xây dựng nhà ở riêng lẻ là phù hợp với các đối tượng không phải cấp phép xây dựng thành phần hồ sơ là đủ để xem xét có yếu tố tác động đến di tích hay không. Vì vậy, dự thảo Nghị định chỉ quy định một loại hồ sơ cho cả 02 trường hợp phải cấp phép và không phải cấp phép xây dựng là phù hợp. - Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã điều chỉnh quy định này trong đó giao đơn vị cấp phép xây dựng hoặc Sở VH TTDL/Sở VH TT chịu trách nhiệm lập bản đồ này tại Điều 45.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Điều 30: Thành phần hồ sơ quy định tại khoản 1 và 2 không có khác biệt nên đề nghị gộp thành 1 khoản.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa và quy định loại hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng đề nghị và hồ sơ do chủ đầu tư đề nghị.

		Sở VHTT TP Hồ Chí Minh	Khoản 2 Điều 30 cần bổ sung quy định rõ về khoảng cách, chiều cao, kiến trúc công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới. Lý do: Cần quy định chi tiết để thuận lợi trong quá trình giải quyết vụ việc liên quan.	Kiểu dáng, chiều cao, kiến trúc của công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ có sự khác nhau phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng, truyền thống văn hoá của từng địa phương. Do đó, việc quy định cụ thể chiều cao, kiến trúc, kiểu dáng công trình nhà ở riêng lẻ sẽ không phù hợp thực tế, cũng như hoạt động quản lý di tích.
31	Điều 31. Thủ tục sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (Điều 43. Trình tự, thủ tục đề nghị cho ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới)			
		Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Thứ nhất, Điều 31 quy định “ <i>Thủ tục sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới</i> ” theo chúng tôi là chưa hợp lý với nội dung của điều khoản này quy định. Vì nội dung điều này quy định về thủ tục xem xét đối với hồ sơ sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, chứ không phải quy định về trình tự thủ tục thực hiện hoạt động sửa chữa, cải tạo, xây dựng. Do đó theo chúng tôi nên sửa thành “ <i>Thủ tục cấp phép hoạt động sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới</i> ”.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã quy định về trình tự thủ tục đề nghị cho ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới. Tuy nhiên, thực hiện Điều 31 Luật Di sản văn hoá năm 2024 dự thảo Nghị định không quy định về cấp phép liên quan đến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ.
32	Điều 32. Thủ tục xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (Điều 44. Trình tự, thủ tục đề nghị cho ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới)			
		Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội	Điều 32 cũng nên sửa thành: “Thủ tục cấp phép hoạt động xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng tác động tiêu cực	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa Điều 44 trong dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, thực hiện Điều 31 Luật Di sản văn

		Việt Nam	đến yếu tố gốc của thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới.	hoá năm 2024 dự thảo Nghị định không quy định về cấp phép liên quan đến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ.
			Tại Điều 30 và 31 cũng quy định về việc phải có nội dung về “<i>Hồ sơ đề nghị có ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ</i>” của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh. Tuy nhiên trong nội dung Điều 31 chỉ quy định về việc cơ quan này có ý kiến đồng ý trong thời hạn 05 ngày hoặc 07 ngày tùy vào trường hợp sửa chữa. Cải tạo. Nay dựng nhà ở riêng là có thuộc trường hợp cấp giấy phép xây dựng hay không. Vậy, trường hợp cơ quan hóa cấp tỉnh có ý kiến khác (cụ thể là không đồng hoặc ý kiến yêu cầu bổ sung thông tin, nội dung khác...) thì được hiểu thế nào? Được thực hiện như thế nào? Hay trong những trường hợp này cơ quan văn hóa cấp tỉnh chỉ có 1 ý kiến là đồng ý? Vậy thì ý nghĩa, mục đích của hồ sơ xin ý kiến này là gì? Xin được làm rõ hơn nội dung này. Ngoài ra, Dự thảo nghị định cũng còn nhiều lỗi kỹ thuật cần tiếp tục rà soát và chỉnh sửa hoàn thiện trước khi trình cơ quan có thẩm quyền.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Luật Di sản văn hoá năm 2024 không quy định việc xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực bảo vệ I của di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới. - Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định
33	Điều 33. Đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) (Điều 39. Đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới)			
		Vụ Pháp chế	- Khoản 1 Điều 33 dự thảo Nghị định chính là quy định của Điều 15 dự thảo Nghị định quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO... Đề nghị Cục Di sản văn hóa nghiên cứu, chỉnh sửa theo hướng dẫn chiếu, tránh	- Tiếp thu, đã bỏ quy định trong Nghị định quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO.

			quy định trùng lặp giữa hai dự thảo Nghị định. - Khoản 2 Điều 33: Chỉnh sửa cụm từ “<i>cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép</i>” thành “<i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép</i>”, đồng thời rà soát, bỏ cụm từ “<i>đồng ý</i>” để phù hợp với khoản 2 Điều 29 Luật Di sản văn hóa.	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa, bổ sung vào Khoản 2 Điều 39 dự thảo Nghị định.
34	Điều 34. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) (Điều 40. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới)			
		Vụ Pháp chế	Quy định như tại đoạn mở đầu khoản 1 sẽ dẫn đến cách hiểu dự thảo Nghị định quy định về thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án, vốn thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, không thuộc phạm vi Luật Di sản văn hóa giao quy định chi tiết. Do đó, cần chỉnh sửa như sau “Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 29 Luật Di sản văn hóa được thực hiện như sau “<i>Việc lấy ý kiến về Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 29</i>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa, bổ sung vào Khoản 1 Điều 40 dự thảo Nghị định. - Khoản 2 và 3 Điều 29 Luật Di sản văn hóa đã quy định rõ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền gửi hồ sơ lấy ý kiến Bộ VHTTDL, Sở VHTTDL/Sở VH TT. Do đó, không cần bổ sung ý kiến này trong dự thảo Nghị định. - Tiếp thu, đã bổ sung vào quy định về hồ sơ tại Điều 40, 41 dự thảo Nghị định.

			<i>Luật Di sản văn hóa được thực hiện như sau:”.</i> + <i>Tại khoản 1 cần bổ sung quy định rõ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền gửi hồ sơ lấy ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.</i> + <i>Tại điểm a khoản 1 quy định “sau khi nhận được hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư”, được hiểu là hồ sơ theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, tuy nhiên Điều 36 dự thảo Nghị định quy định về “<i>Hồ sơ lấy ý kiến đối với dự án đầu tư</i>” áp dụng cho Điều 34 và Điều 35. Như vậy, hiện chưa có sự thống nhất về hồ sơ lấy ý kiến đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 34 dự thảo Nghị định, đề nghị Cục Di sản văn hóa rà soát và làm rõ việc này.</i> + <i>Rà soát, chỉnh sửa cụm từ “có ý kiến đồng ý bằng văn bản” thành “có ý kiến đồng ý bằng văn bản” tại điểm b khoản 1.</i>	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa vào điểm b, Khoản 1 Điều 40
			Đề nghị bổ sung quy định về việc lấy ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về văn hóa đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Di sản văn hóa.	Tiếp thu, đã bổ sung tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 40 về việc lấy ý kiến Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hoá và Thể thao.
35.	- Điều 37 (Trình tự, thủ tục đề nghị cho ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới): (Dự thảo Nghị định gửi Vụ Pháp chế ngày 25/02/2025) Điều 43. Trình tự, thủ tục đề nghị cho ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới			
		Vụ Pháp chế	Tại khoản 1 và khoản 2 cần chỉnh sửa theo hướng trong thời hạn 07 (hoặc 05 ngày làm việc) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh lấy ý kiến của	Tiếp thu, đã bổ sung vào khoản 1 và Khoản 2 Điều 43 nội dung “<i>lấy ý kiến của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới</i>”

			người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thể giới và có ý kiến bằng văn bản gửi chủ đầu tư/cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng... để phù hợp với điểm b khoản 5 Điều 29 Luật Di sản văn hóa.	
	Chương V QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CƯƠNG TRUNG BÀY BẢO TÀNG CÔNG LẬP VÀ QUY ĐỊNH TRÌNH TỰ, HỒ SƠ XIN Ý KIẾN ĐỐI VỚI ĐỀ CƯƠNG TRUNG BÀY BẢO TÀNG CÔNG LẬP, DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, CẢI TẠO, NÂNG CẤP CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC, HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ TRUNG BÀY BẢO TÀNG CÔNG LẬP			
		Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hải Phòng	<i>Chương V: Đề nghị xem xét lấy ý kiến cấp có thẩm quyền quyết định xếp hạng Bảo tàng tại Điều 69 Luật Di sản văn hoá.</i>	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: quy định này quy định chi tiết Điều 70 Luật Di sản văn hoá
		Vụ Pháp chế	<i>Về tên gọi của Chương IV: Cân nhắc, chỉnh sửa thành “Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập” để phù hợp với phạm vi được giao quy định chi tiết tại Điều 70 Luật Di sản văn hoá.</i>	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: quy định này quy định chi tiết Điều 70 Luật Di sản văn hoá
			<i>- Đề nghị bổ sung quy định chi tiết về điều kiện an ninh, an toàn cho hiện vật, quản lý, sử dụng bảo tàng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Luật Di sản văn hóa.</i>	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu: Bổ sung tại điểm i khoản 2 Điều 42 của Dự thảo
33	Điều 33. Đề cương trưng bày bảo tàng công lập			
		Bộ Tài chính	- Điều 33 (Đề cương trưng bày bảo tàng công lập) dự thảo Nghị định về Đề cương trưng bày bảo tàng công lập đã quy định nội dung Đề cương bao gồm Danh mục ảnh, vật, tài liệu, hiện vật, sưu tập, hiện vật theo các chủ đề. Tại khoản 2 Điều 35 về hồ sơ xin ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo,	

			nâng cấp công trình kiến trúc đã bao gồm Đề cương trưng bày đã được phê duyệt, do vậy, đề nghị bỏ điểm c khoản 2 Điều 33 “ <i>Danh mục hiện vật, sưu tập hiện vật dự kiến trưng bày đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt</i> ”./.	
		Vụ Kế hoạch, Tài chính	Khoản 2, Điều 33: Chính sửa như góp ý đối với điểm d, khoản 1, Điều 19.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu: chỉnh sửa thành “Mục tiêu của Đề cương”
		Bảo tàng Phụ nữ	- Bổ sung thêm mục kết quả khảo sát, lấy ý kiến của công chúng mong muốn về các nội dung trưng bày (nếu có). - Bổ sung thêm mục Kế hoạch truyền thông cho trưng bày phục vụ công chúng.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu: Bổ sung trong Dự thảo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên: Đề cương trưng bày bảo tàng chỉ quy định các hoạt động xây dựng nội dung trưng bày, các nhiệm vụ truyền thông, quản bá phục vụ các hoạt động chuyên môn của bảo tàng.
34	Điều 34. Quy định trình tự, hồ sơ lấy ý kiến đối với đề cương trưng bày của bảo tàng công lập			
		Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng	Tại khoản 2, Điều 34; Hồ sơ lấy ý kiến đối với <i>đề cương dung trưng bày</i> của bảo tàng công lập bao gồm Đề nghị sửa thành : Hồ sơ lấy ý kiến đối với <i>đề cương trưng bày</i> của bảo tàng công lập bao gồm.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu: Chỉnh sửa trong Dự thảo
35	Điều 35. Quy định trình tự, hồ sơ xin ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập			
36	Điều 36. Tổ chức thực hiện (Điều 49. Tổ chức thực hiện)			
		UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Tại Điều 36: chỉ quy định một nội dung nhưng lại ghi là khoản 1.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định.
37	Điều 37. Hiệu lực thi hành			

(Điều 50. Hiệu lực thi hành)				
		UBND thành phố Huế	Ghi rõ trích yếu, thời gian ban hành của Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21/9/2022 Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tại khoản 2 Điều 37.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định.
		Vụ Pháp chế	Điều 44 (Hiệu lực thi hành): Đề nghị bỏ khoản 3 do toàn bộ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP sẽ được bãi bỏ tại Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa.	Tiếp thu, dự thảo Nghị định đã bỏ Khoản 3 Điều 37.
38	Điều 38. Quy định chuyển tiếp (Điều 51. Quy định chuyển tiếp)			
VỀ PHỤ LỤC				
1		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị rà soát và bỏ cụm từ “chứng minh nhân dân” trong toàn bộ biểu mẫu tại Phụ lục kèm theo Nghị định để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật Căn cước năm 2023	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định.
2		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thái Bình	- <i>Tại mẫu số 08:</i> mục 2. Thành phần hồ sơ: “ <i>Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 36 và Điều 37 Nghị định số .../.../ND-CP ngày .../.../...</i> ” đề nghị xem lại. Lý do: Tại dự thảo Nghị định Điều 36. Tổ chức thực hiện và Điều 37. Hiệu lực thi hành.	Tiếp thu, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định.
3		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị	Theo quy định mới tại Luật Căn cước 2023 (có hiệu lực từ 01/7/2024) chứng minh nhân dân còn hạn sử dụng đến sau ngày 31 tháng 12 năm 2024 có giá trị sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024. Do đó, từ 01/01/2025, chứng minh nhân dân sẽ không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, Sở Văn hóa, Thể thao và	Tiếp thu, đã chỉnh sửa như góp ý.

			Du lịch đề xuất thay đổi/bỏ cụm từ “Chứng minh nhân dân” trong các dự thảo Nghị định, Thông tư để phù hợp với quy định hiện hành.	
4		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương	- Tại mẫu số 08: mục 2. Thành phần hồ sơ: “ <i>Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 36 và Điều 37 Nghị định số/.../ND-CP ngày .../.../...</i> ” cần xem lại vì nội dung Điều 36. Tổ chức thực hiện và Điều 37. Hiệu lực thi hành	Tiếp thu, đã chỉnh sửa như góp ý.

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH